GIÁM ĐỐC NGƯỜI ĐÔNG DƯƠNG SỐ ĐẶC 2873 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ TƯ 18 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 607

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Bắt mua báo các kỳ từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . : 0$20 la ligne

Nên có một trường Cao-đẳng Hán-học

— Ở trong thế-giới bây giờ, Tây-học đương thịnh hành; dân nào nước nào cũng hầu như lấy Tây-học làm một cái thìa khóa tất yếu để mở con đường giàu mạnh cho mình; Tây-học đã thành là một cái lợi-khí có một không hai, làm mạnh làm giàu cho hết mọi quốc-gia, mọi dân-tộc, đâu có Tây-học thì thấy hơn mà được, đâu không có Tây-học thì thấy kém mà thua. Một nước lại chính đương phải chịu quyền thống trị của người Tây như nước Nam ta thì đối với Tây-học càng có cái quan-hệ mật-thiết về đường chính-trị, về đường giao-tế nữa, lớn từ những sự-nghiệp công-cộng, nhỏ cho đến những quyền lợi của cá-nhân, không một cái gì là không phải cần có Tây-học mới ứng phó được xong, duy-trì được vững; cổ ngữ có câu: học giả như hòa đạo, ngu phu tự thảo lại; tiếng cười ấy ngày nay chỉ về Tây-học mà nói cũng thật đúng lắm. Ấy Tây-học cần ở đời này mà lại cần thứ nhất ở nước ta bây giờ như thế, cho nên ở nước ta bây giờ hễ nói đến học lại chỉ có học tây chứ chẳng còn cái học gì khác nữa; nói học về một cái mục-đích cao xa hơn, thì học để mà hấp-thụ cái văn-hóa của người Tây tìm nguồn bồi gốc, thâm đắc lấy những học-thuật tư-tưởng văn-chương đạo-đức bên Thái-tây, rồi mà mong suy sở học ra sở hành, khiến cho nước mình chính trị, kinh-tế cơ trí kỹ xảo, trăm nghề trăm nghiệp không đến nỗi thua sút kém người, cũng có một ngày kia theo bước tới được cái văn-minh phú cường như người Âu Mỹ; mà nói học về một cái mục-đích thiết cận hơn, thì học để mà thi, thi đỗ mà đỗ để mà ăn lương cho nhiều, kiếm tiền cho giỏi, cao mũ dài áo, lên ngựa xuống xe, có thể-diện trọng xã-hội là ông nọ thầy kia, có hạnh-phúc trong gia đình là thê-vinh tử ấm, nghênh-ngang hệ-vệ được với những phường bố cu mẹ đĩ, tiếng Tây không nói được, chữ Tây không đọc được, không gần gũi được với các bậc quí-quan quí phụ, không đời nào mon-men tới được bên cạnh cái ghế bàn giấy trong các sở các tòa; cái mục-đích dưới thì phàm nhà nào có con em đi học, phàm người nào đi học chẳng ai là không; cái mục-đích trên thì thuỳnh-thoảng cũng có một vài người có, thời hỗ cũng có một đôi khi nghĩ đến; nhưng dù nói học vì một cái mục-đích nào cũng là phải theo về Tây-học mới hòng đạt mục-đích của mình được. Người học Tây càng ngày càng nhiều; Tây-học ở trong nước càng ngày càng thịnh, thì các trường Tây-học [illegible] cũng càng ngày trình-độ học phải càng cao; ngày nay đã có trường Pháp chính, người ta đương mong có được trường luật-khoa cử-nhân, đã có trường Thái-y, người ta đương mong có được trường y-khoa tiến sĩ, đã có trường công-chính, người ta đương mong có được trường chuyên-môn kỹ-sư chứ si còn mong lại mở ra trường Hán-học. Hán-học ngày nay đã cam phần hủ bại, đã dành đứng vào cái địa-vị đào thải mà không ai thèm đoái tiếc nhớ-nhung, cái hư-văn vô dụng đã làm lầm người ta đến nỗi dân hèn nước yếu tự mấy mươi đời nay, thì buồi nào mà còn muốn đem những chuyện ngâm thơ đọc phú quấy chông vác lên khôi phục lại.

— Phải, lẽ đó thì ai cũng đã biết, ai cũng vẫn phải chịu rằng Tây-học cần ở đời nay mà lại cần thứ nhất ở nước ta bây giờ, ai cũng mong có được nhiều trường Tây-học trong nước mình cái trình độ học càng ngày càng cao, cho người mình cũng có được cái học-thức như người đồng-bằng để hòng bình-đẳng. Song, người ta đã thường nói: cái mền-đay nào cũng có mặt trái. Cái mặt phải của cái mền-đay ấy vẫn thế, còn cái mặt trái của cái mền-đay ấy nữa thì sao; về sự học của ta, ta biết một lẽ ấy đã đành, nhưng ta lại cũng phải biết một lẽ khác nữa mới được. Cái lẽ khác nữa là ta theo học Tây-học mà ta chớ có nên hủy bỏ Hán-học hết cả ngay; ta phải có nhiều người theo học Tây-học cho thật thâm, cho thật hấp thụ được cái văn-hóa của người Tây, cho thật đến nguồn đến gốc những học-thuật tư-tưởng văn-chương đạo-đức Thái tây mà ta cũng phải có một số ít người quay về học Hán-học cho thật thúy, tuy không khỏi phục làm gì những chuyện ngâm thơ đọc phú, quấy chông vác lên như lối học Hán-học ngày xưa, nhưng cũng phải gắng gội sách đèn, dùi mài kinh sử, cũng thơ như Lý, Đỗ, cũng văn như Âu, Tô, cũng khảo cứu tinh xác như Trình, Chu, cũng trước-thuật rộng-rãi như Tiền-Cổ, cũng có thể liệt vào một bậc các nhà đại Hán-học tề danh với các nhà đại triết-học, đại khoa-học, đại phát-minh, đại chính-trị, đại kinh tế Thái-tây ngày nay; ta phải mong có được nhiều trường Tây-học cái trình-độ học thật cao mà ta cũng phải mong có lấy một trường Hán-học cái công khóa-học đừng nên thấp lắm.

(Còn nữa)

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 10 Octobre 1926

Nước Pháp

Về việc phế-đế nước Đức

Báo *Petit Journal* nói các chính-phủ Đồng-minh sẽ bàn bạc với nhau về việc xử-trí đối với việc tháng hoặc phế-đế lại trở về nước Đức, vì việc ấy trong hòa-ước Versailles không có nói đến. Báo *Matin* có nói người Đức nói về việc đón ông phế-đế trở về nước Đức không có tính ý định xâm-[illegible]

Tại các nhà ngân-hàng

Vì giá bạc bỗng bênh không nhất định, nên từ ngày thứ hai này, nhà Pháp-quốc ngân-hàng chỉ mua tiền tệ bằng vàng, giá là 19,55 một gramme.

Trong tuần lễ mới rồi, nhà Anh-quốc ngân-hàng đã bán một số thỏi vàng đáng giá 1.654.000 livres sterling. Nhà Đức quốc ngân-hàng mua được hầu hết.

Đảng xã hội cấp-tiến

Cuộc hội-nghị của đảng cấp-tiến, và xã-hội cấp-tiến đã họp ở Lyon sáng hôm qua.

Thủy quân Nhật

Các quan thủy quân Nhật qua chơi Pháp tới Marseille ngày hôm qua, sẽ lưu lại ở đấy hai tuần lễ. Thủy quân nguyên soái, ông hai quan trưởng-tiểu Yaoye và Uemura, và 14 viên quan trong bộ tham mưu đã tới Paris. Các ông đại biểu của quan thượng thư bộ chiến-tranh, và quan thượng thư bộ ngoại-giao ra đón quan khách. Ngày mai quan khách sẽ đến viếng phần mộ người lính vô danh; quan khách sẽ đi thăm Versailles, và các miền bị tàn phá. Thống chế Foch sẽ tiếp kiến, và quan Briand sẽ thết cơm quan khách, trước khi quan khách biệt nước Pháp.

Nước Đức

Việc tại-chức Von Seeckt

Tổng thống Hindenburg đã cử đại tướng Heye thường-binh đảo quân thứ nhất, về hạt thứ nhất thế cho đại tướng Seeckt.

Phế đế muốn về nước Đức

Báo *Berliner Tageblatt* có nói phế đế có ý muốn đến ở lâu Hambourg; nghe đâu phế-đế đã cho đòi ý chính-phủ Anh về việc ấy.

Nước Áo

Các viên chức đình công

Các viên chức đình đợi xem ngày 12 Octobre này, đại biểu của các viên ấy, và chính phủ điều đình với nhau ra làm sao, rồi mới sẽ nhất loạt đình công.

Nước Anh

Một cuộc hội nghị

Ngày hôm qua các đại biểu của các nhà kỹ nghệ Anh, và Bỉ, đã hội nghị ở London. Mọi việc đều đình xong xuôi cả.

Đối với đảng cộng sản

Báo *Journal* có nói đảng bảo thủ hội nghị đã ưng chuẩn những lời bài xích mọi việc vận động của đảng cộng sản ở nước Anh. Có bàn nên kết liên giao-nước Anh-Nga, tuyệt giao với chính phủ Nga, trục xuất những người của chính phủ Nga, và bắt cấm ty quản lý thương mại của Nga phải đóng cửa.

Nước Nhật

Việc luyện tập vũ bị

Trong 1.300.000 người thiếu niên vào các hội luyện tập vũ bị, hiện có 500.000 người bỏ không đi học. Hội đồng chính trị định sửa đổi lại thể lệ các hội vũ bị để bổ cứu cho việc ấy.

Trung-hoa

Chính phủ Quảng-châu

Quan thượng-thư ngoại giao ở Quảng-châu có gửi cho các quan lĩnh sự ngoại quốc bản dịch một bản lệnh của chính phủ Quảng-châu, về việc kể từ ngày 11 Octobre, thì một số thuế phải nộp cho chính phủ định là 5 /. Quan thượng-thư tài chính Liêu xin quan ấy-viên quan thuế cho mượn một hay hai phòng giấy trong sở quan thuế để thu các thuế mới. Những nhà buôn bán các thứ hàng chưa nộp thuế sẽ thể phải phạt đến ba năm lộ gấm hay một số tiền phạt đáng 10 lần tiền hàng hóa bị phạt, mà hàng hóa ấy lại bị tịch biên.

Đương đồng thiết lộ

Sở Đông thiết lộ đã gửi giấy nhận lời dự bàn giao nước quốc tế hóa-xa, như vậy nay mai, việc giao thông từ Âu-châu đến Viễn-đông sẽ được tiện lợi hơn trước đó chút.

Tại một nhà đại học ở Bắc kinh

Nhà đại học Pháp Trung đã làm lễ kỷ-niệm năm thứ bảy. Có M. Belin là nhà phát minh rạp hát vô tuyến điện ra diễn ảnh ở đấy. M. Belin có đề tuyết. Sau học sinh có hoan-hô.

Mấy bản giao ước cũ

Trương-tôn-Xương, đốc quân Sơn-đông, công bố rằng các giao ước Trung-Mỹ, và Trung Nhật đến ngày 20 Octobre mãn hạn thì trong tỉnh Sơn-đông không thi hành nữa.

Dân-biểu

Việc giảng cau

Theo như các bản tổng kê sổ các viên chức Dân-biểu, thì số đất giảng cau cộng được 574 500 acres, thế là hơn năm trước được 1500 acres.

(Indopacifi)

QUAN QUYỀN TOÀN-QUYỀN PASQUIER TẠI HUẾ

Ngày 9 octobre hồi 11 giờ 35 quan quyền Toàn-quyền Pasquier đã đi chuyến xe riêng đến Huế.

Sáng ngày ấy tất cả quan lại ở Huế đều đến tỉ tựa tại gare để nghênh tiếp. Nam-triều thì có viện Cơ-mật và các hàng quan lại đường thuộc. Quan Tây thì có quan quyền Khâm-sứ d'Elloy cùng các quan văn-võ đông đủ. Các đội vệ-binh lính Tây Nam, phường nhạc Tây cũng ở xi lô bộ gian trước sân gare.

Đúng giờ ấy chuyến xe hỏa riêng đã đến trước gare, xe dừng thì ở kỳ đài phát 12 tiếng súng lính thì phường nhạc nổi kèn quốc-ca Pháp, nghỉ bước xuống chào quan lại Tây Nam rồi hướng lên xe ô-tô cùng quan quyền Khâm-sứ d'Elloy về phủ Khâm-sứ. Chiều hôm ấy ngài tiếp kiến viện Cơ-mật, qua ngày mai là ngày 10 octobre ngài tiếp kiến các quan lại Tây.

Ngài có giới-thiệu quan thay ngài là M. d'Elloy lên quyền. Ngài nói chính sách ở Huế sẽ không thay đổi gì cả và ngài cũng không có chương trình gì tuyên bố với nhân dân, đối với dân bản-xứ ngài vẫn tử tế nhưng rất ưa-chuộng nghị-lễ và cẩn-thận.

Sáng hôm nay 12 octobre quan quyền Toàn-quyền Pasquier đã ở Huế ra Hanoi, nếu ngài không dừng lại Vinh hay Thanh-hóa thì chiều 13 này sẽ tới Hanoi.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ quí báo làm ơn giải đáp cho tôi một việc sau này:

Năm mẹ vợ tôi có một khu đất thổ-trạch là hai sào và hai cái nhà giá là... đồng, muốn đổi cho tôi lấy một thửa ruộng của tôi giá là... đồng thì phải làm giấy đổi thế nào cho hợp lệ, sau khỏi những điều trở-ngại.

Nguyên cái khu đất ấy là mẹ vợ tôi đứng tên tậu được, nhưng bây giờ không có con gái, chỉ sinh được có là con thứ hai, và lại có một người con gái anh chồng đứng thừa tự vậy xin hỏi:

Có phải triệu lý-trưởng nhận thực không?

Có phải trước bạ không?

Người thừa tự có phải đứng tên đổi không?

Bà mẹ vợ tôi có phải bỏ tên nữa không?

Xin ngài chỉ bảo minh bạch cho thì tôi cảm ơn ngài lắm.

LỜI ĐÁP. — Hai bên phải làm giấy đổi lẫn cho nhau, cách thức cũng như văn-tự mua tậu, phải có chữ ký của người đứng đổi, bên mẹ vợ tôi ông thì phải có chữ ký của bà ấy và tất cả những người thừa kế (là bà con gần và người thừa tự) Nếu trong những người thừa kế ấy có ai còn vị thành đinh thì phải có chữ trưởng tộc ký thay. Rồi phải đem trước bạ cũng như là văn-tự.

Ph. h-L.

Tin Saigon

Ngày 11 Octobre 1926

Bảo-cử hội-đồng quản-hạt

Ngày hôm qua đã bầu lại hội-đồng quản hạt Nam-kỳ

Cái sổ của M. de la Chevrotière, có MM Alizot Caffart, de la Chevrotière Hémon, Quinine, Lamotte Bénard, Céro, Général, Jubert, và Mariani trúng tuyển cả, hơn số của M Gallet nhiều vé.

Số người Nam của M. Bùi-quang-Chiêu, cũng được trúng tuyển, trừ có một chỗ phải bỏ vé lại lần nữa.

(Indopacifi)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 25 40
15 giờ 28 40

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ		12$00
nhì,		11 10
ba,		10 55
Thóc hạng nhất,	—	6 40
Ngô nếp	—	6 00

Giá bạc. Kể từ ngày 12 Octobre 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 17 80

Thị giá quốc trái.

Ngày 5 Octobre 1926

3 %, hoàn đầu		80 : 60
3 ½ %, hoàn đầu		83 f. 00
4 %, vĩnh viễn	1917	45 f 45
4 %	1918	43 f. 95
5 %	1920	62 f. 75
5 % hoàn đầu	1920	69 f. 90
6 %	1925	88 : 50

Ngày 11 Octobre 1926

3 %, vĩnh-viễn 47 f. 70
5 %, 19.5 1916 53 f. 40

Tàu đi. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày thứ năm 14 octobre hồi 7 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon, đường Tourane và Qui-nhơn. Tới Saigon sẽ đáp sang tàu *D'Artagnan* chạng ngày 18 octobre khởi hành.

Các thư từ sang Pháp chuyến thứ nhất mang đề các thứ số chở đi Haiphong bằng xe hỏa lên Đáp-cầu ngày thứ ba 12 octobre hồi 12 giờ 56 phút.

Chuyến thứ hai chỉ chở thư thường và thư *recommandé* sẽ chở thẳng đi Haiphong bằng xe lửa 6 giờ 20 sáng thứ tư 13 octobre.

Ngày 12 octobre từ 20 đến 21 giờ ở nhà hun-điện chính sẽ mở thêm một *guichet* phụ.

Tin đường sá. — Đường sẽ 78 vì nước lại làm lở chỉ còn độ 2 thước bề ngang cho nên ở đường ấy từ nhỏ cần Hai-mỹ đến đường sẽ 22 (Hải-lại được.

Giờ khai hạn mở cửa đóng cửa. — Kể từ ngày 16 octobre 1926 trở đi, những giờ mở cửa và đóng cửa ở các phòng giấy và phòng thu phát tiền định như sau này:

Phòng giấy

Sáng : từ 8 đến 11 giờ 30
Chiều : từ 14 đến 16 giờ 30

Phòng thu phát tiền của kho bạc

Sáng : từ 8 đến 11 giờ 30
Chiều : từ 14 đến 15 giờ 30

Phòng thu phát tiền của thành-phố

Sáng : từ 8 đến 11 giờ 30
Chiều : từ 14 đến 15 giờ 30

Tòa thượng-thẩm. — Sáng hôm nay tòa Thượng thẩm xử những việc sau này:

Vô ý làm người bị thương. — Một hôm khi tàu *Gouverneur Général Rondon* ở Hải-sâng sắp chạy đi Saigon, những người đưa chân hành khách thấy lấy báo hiệu trèo thang lên *boong* để lên bờ thì không may thang gãy nhiều người ngã bị thương. Những người bị thương phát đơn đi kiện M. Davallée là chân tàu ấy và M. Perezelle cũng ở tàu ấy vì không trông nom cẩn thận để nhiều người trèo lên ra thang gãy. Tòa án Trọng trị Haiphong phạt MM Davallée và Perezelle mỗi người 25 quan Tòa Thượng-thẩm tha cho trắng án, vì xét thang gãy là do tại người làm không được bền chắt chứ không phải là tại trông nom.

Bội tín. — Có một người trước mua của hiệu Pao Va là hiệu khách bán hàng bọc một đôi khuy cài tay áo từ năm 1923. Vừa rồi người ấy có đưa chữa lại, khi hiệu ấy chữa thì thấy khuy ấy bằng đồng bọc vàng, đem sở ra tra cứu thì khuy ấy giao cho Cao Sử Quang là thợ bọc đưa về nhà làm. Tòa án Trọng-trị Hanoi phạt Cao si-Quang 2 tháng tù và bắt phải bồi 40 đồng cho hiệu Pao Va.

(Indopacifi)

Ăn cắp hàng hóa. — Nhữ g hàng hóa ở Pháp gửi ở tàu *Amboise* sang bên ta thường thấy mất cắp. Một hôm ở tàu ấy khám những người làm tàu thì bắt được p ông Daniélone Jean có một chai rượu Dubonnet, một chai mười hòn. 79 gói t uốc lá và phòng Savelli Jean thì bắt được một chai rượu và 11 gói thuốc lá đều là đồ ăn cắp. Tòa án Trọng trị Haiphong phạt Daniélon 1 tháng tù và Savelli 3 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm tha cho tội tù và phạt mỗi người 200 fr.

Đâm nhau. — M. Nguyễn-an-Thanh tức An-thành ở phố Cần nam có nhận chiếc cái xe ô-tô cho M. Caffaro là phó quản cảnh tiêu hay. Khi chiếu xong M. Caffaro đến lấy đem đi sau thấy mất một cái đồ phụ xe đến hỏi thì thấy Nguyễn-an-Thành trả lời rằng không biết và nói một cách khiếm nhã nên mới tre [illegible]

Bấy giờ M. Nguyễn-an-Thành cùng người làm công là Nguyễn-văn-Kim quần lại đánh M. Caffres bị thương. Tòa án trừng trị Hanoi phạt Nguyễn-an-Thành và Nguyễn-văn-Kim mỗi người 8 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cả hai người mỗi người xuống 8 ngày tù mà cho được hưởng án treo.

Chống cự chức dịch. — Nguyễn-văn-Đình có thuyền đậu ở xứ Cồn tran, về Văn-lý (Namdinh). Người làm sở Thương-chính được tin báo có đám muối lậu liền đi đón bắt. Khi đến Cồn Tran thì bảo Nguyễn-văn-Đình chở thuyền cho người thương-chính, nhưng lái thuyền không chịu chở. Khi bắt ép phải chở thì lái thuyền chống cự đánh mấy người thương-chính bị thương. Tòa án trừng trị phạt Nguyễn-văn-Đình 18 tháng tù. Tòa thượng thẩm giảm tội xuống 1 năm tù.

Xe lửa trật bánh. — Chủ nhật vừa rồi, chuyến xe chở hàng đi từ Laokay lên Vân-nam, khi tới km 210 thì toa máy và mấy toa hàng trật bánh ra ngoài. Vậy phải sang xe trong 2 ngày mới lại đi thông được.

Quan Bưu-chính tổng-trưởng mới. — Chỉ dụ ngày 17 septembre 1926 đã cử M Walter tổng thanh tra bưu-chính tại xứ Ma-lạc-kha sang lĩnh chức Bưu-chính tổng-trưởng xứ Đông-dương, thay M. Lavallée. Chưa rõ ngày nào M. Walter sẽ sang tới Đông-dương.

Những người đi ô-tô đường đê sông Cái và sông Đuống nên biết. — Xin nhắc lại những người đi ô tô tờ thông cáo ngày 3 septembre 1926, đăng trong báo rằng đi trên đường đê sông Cái và sông Đuống thì mau nhất chỉ được đến 2[illegible] kilomètres một giờ.

Có người đi mau đến 60 kilomètres một giờ thì cũng những nguy-hiểm cho mình mà lại làm hư đường đi nữa, vì đường ấy chỉ lát đá mỏng thôi. Muốn lợi cho mọi người thì ai nấy đều nên theo lời dặn chung đã định.

Sở xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố hàng Cót, số 22. 5.888

Nhà Sauvage cần áo chai cói để đóng rượu, ai bằng lòng bán thì lại nói chuyện ông Scalla chánh quản-lý, phố bờ-sông, số nhà 138. 5.911

Sở máy đúc (La fonderie de Quảng-yên) ở Quảng-yên cần dùng thợ điện giỏi và cai chữa máy giỏi.
Hỏi ở đấy. 5.906

Y-khoa bác-sĩ Sarrailhé

Số nhà 5, phố Thợ-nhuộm, Giây nói 395

Xét nghiệm máu-mủ, đờm-rãi, phân, nước tiểu, bằng kính hiển-vi.

Chữa bệnh ho lao, bệnh giang-mai, bệnh điên, bệnh đau dạ dày, đau ruột, bệnh đàn-bà và hộ-sinh, vân vân.

Nói được tiếng An-nam, không phải dùng thông-ngôn.

Thứ ba, thứ năm, thứ bảy khám bệnh từ 3 giờ đến 6 giờ 30 chiều.

Trừ ngày chủ-nhật, còn ngày nào cũng từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ trưa, có hẹn ngày và giờ cho bệnh-nhân đến chữa. 5854

Đã in xong lịch năm 1927 rồi. — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia xa gần biết lịch năm 1927 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:

FÉVRIER	正月大
2	Kiến Nhâm-dần — Sóc Đinh-mão
MERCREDI	初壹
Purification	Ngày Đinh-mão Hành-Hỏa — Sao-Bích — Trực Mãn
Fête du nouvel An annam.	Kị: Xuyên tỉnh — Khai-trì Lý phát — Ngất-khuyển
1er jour du 1er mois de Đinh Mão	TIẾT NGUYÊN-ĐÁN. Cúng-lễ nên dùng giờ Tí, giờ Sửu hoặc giờ Dần, đều được thượng-cát. Xuất hành nên dùng giờ Tị hoặc giờ Ngọ. Đi về phương bắc thì đón được sinh-khí hoặc đi về phương tây thì đón được tài thần.

Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 50 trở lên	0$35	một
Từ 10 đến 50	0 40	»
Từ 1 đến 10	0 45	»
Tiền cước	0 25	»

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. BÙI-XUÂN-THÀNH
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Mất một hòm đạn. — Ngày 5 octobre chuyến xe-hỏa chở hàng chạy từ Gia-lâm lúc 12 giờ rưỡi đêm lên đến gare Việt-trì 3 giờ 50 thì thấy mất một hòm đạn nặng 4 cân tây của một hiệu tây ở Hanoi gửi cho một người Pháp ở Yên-bái. Cật chì ngoài toa cũng thấy mất dấu. Hiện còn đương cho dò xét.

Cuộc đánh số của hội ái-hữu những người Tây người Nam làm việc với các hiệu buôn. — Cuộc đánh số được mở giúp các hội ái-hữu của những người Tây và người Nam đi làm công tại các nhà buôn (association mutuelle des employés de commerce français et indigène) trước định vào ngày 15 octobre 1926 rút số thì nay lui đến chủ nhật 17 janvier 1927.

NÊN CẨN-THẬN!

Khi mua một lọ quintonine, nên cẩn thận chớ nên dùng các thứ giả hiệu, là những thứ không hiệu nghiệm gì. Chớ nên dùng thứ bắt chước thuốc ấy mà làm, và đòi lấy thứ quintonine thực hiệu, rất mạnh, rất dễ uống. Thuốc quintonine dùng thay Extrait de quinquina rất lợi, và rượu chế bằng quintonine là rượu bổ sức, và ngon cơm.

Bán tại chế BLANC, Phố Paul-Bert Hanoi.

MAGA ĐEN

Hạng tốt, nhỏ mình, bóng sợi, hoa đẹp. Giá đặc biệt: 1$00 một thước.

V. DEMANGE Hanoi

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Bắt đầu từ 1er octobre trở đi lớp tối luyện tập các học-sinh thi vào trường Cao-đẳng tiểu-học sẽ học cả sáu ngày trong tuần lễ, chỉ trừ ngày chủ-nhật không học thôi.

Toán học sẽ do một ông giáo riêng dạy.

Học-phí mỗi tháng ba đồng. Giấy xin học phải gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Lamblot.

Vệ sinh chung. — Phố hàng Cân (Rue des Balances) mấy năm về trước, hai bên rãnh rêu, cỏ mọc xanh um, nước cống chảy không thoát đọng lại, mùi ô-uế xông lên rất là khó chịu. Năm ngoái khi sở lục lộ đến xây via đường, thời bấy giờ những người ở trong phố ai nấy đều mừng thầm, chắc thế nào ngoài đường cũng được sạch sẽ, nào ngờ Cân nay lại bẩn thỉu hơn trước. Số là vì có một nhà kỹ-nghệ ở phố kia dọn đến; nhà này dùng rất nhiều nước để ngâm, giặt và ruộm, cho nên suốt ngày không mấy khi là không tháo nước cống ra ngoài đường. Ở rãnh nước cống chảy lúc xanh, lúc đỏ, lúc vàng, lúc tím có lúc lờ lờ coi như nước vo gạo; mùi hôi thối pha lẫn với mùi thuốc giặt và thuốc ruộm xông lên, khiến cho khách qua đường ai ai cũng phải bịt mũi bưng mồm, mà những người ở trong phố người nào cũng kêu rằng đến buồn nôn. Thực là hại vệ-sinh quá. Vậy nhà kỹ nghệ nào đó, tưởng không nên đợi đến lệnh của sở vệ-sinh, khá mau mau thuê làm ngay cống thông với cống ngầm ngoài đường. Như thế chẳng những giữ được vệ-sinh riêng cho mình, mà lại còn giữ được vệ-sinh chung cho tất cả mọi người khác nữa.

P. Đ. T.

Xe điện chết lâu quá. — Tự hồi quá 12 giờ trưa nay, các ngả xe điện đều chết cả, mà chết lâu quá, mãi tới hồi 5 giờ, xe vẫn đứng đâu đứng đấy không chạy được. Hành khách đều phải xuống xe, không ai có gan ngồi chờ cho đến lúc xe đi được. Duy ngả Hà-đông, một cái xe điện chết đỗ ngay trước cửa bản-quán, có mấy bà nhà quê gan góc quá cố tình ngồi lỳ trên xe điện từ lúc 12 giờ tới 4 giờ chiều để chờ cho xe sống lại mà đi, nhưng xe vẫn chưa sống lại, bấy giờ mới chịu xuống xe điện, nhưng vẫn còn có ý tiếc rẻ lắm!

Hai thị đào đề. — Mấy hôm nay có một người đàn-bà tên là Quốc-thị-Thảo ở con đường 91 đưa một người bạn sang thuê lại một cái phòng ở láng đàng, nhà Ngô-quán, dọn đến ở được một lúc, nhân khi chủ nhà đi vắng, hai thị kia lấy mất ít quần áo đáng giá 10 đồng rồi trốn đi ngay.

Kẻ trộm. — Đêm mùng 9 rạng mùng 10, kẻ trộm vào nhà An-thị-Sửi ở phố Đào-viên lấy mất quần áo đáng giá 45 đồng rưỡi.

Mme Phạm-thị-Hân ở số 8 phố Mới thưa thị Nhung trốn đi lừa lấy mất đồ đạc và quần áo đáng giá 82 đồng 6 hào và một món tiền là 24 đồng.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 5002

QUÂN PHẢN NGHỊCH Ở TÀU ELSINORE

Từ thứ bảy 9 đến thứ hai 11 octobre tại rạp Cinéma Palace Hanoi chiếu một phim ảnh rất hay, đại bi-kịch ở bể, 6 đoạn chích ở tiểu-thuyết của Jack London - Edward Gloman soạn cảnh, hội Etablissements Harry làm phim.

Lắm cảnh chụp ở bể xem rất vui mắt, phong cảnh núi-non lại càng thêm đẹp, thích

TÌNH NGHĨA ANH EM

Là một tích chuyện luân-lý của Tàu, xem rất có ích, của hội Pacific Film có Tchang-hai làm phim, sẽ chiếu tại rạp « Family-Cinéma » phố hàng buồm từ thứ bảy 9 đến thứ ba 12 octobre ngày thứ bảy và chủ nhật, trong 2 ngày ấy, mỗi ngày chiếu 3 lần, buổi trưa buổi chiều và buổi tối, để hiến các ngài nghỉ trong những buổi hội Kỷ-niệm-Tàu, thư nhàn đến xem.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP ĐỒNG-ẤU

Giá bán **0$10**

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. — Hanoi

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 12 octobre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này:

Tại ga xe hỏa

Số người đến:	61 người	Âu
	1841 —	Á
Số người đi:	46 —	Âu
	2128 —	Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến:	450 người	Nam
Số người đi:	3 —	lính
	600 —	Nam

Tin sau cùng

Đảng xã hội cấp tiến với ông Herriot

Tại cuộc hội nghị của đảng xã hội cấp tiến ở quận Rhône đồng-thanh ưng-thuận cái thái-độ chánh trị của ông Herriot, nhất là việc ông Herriot dự vào tòa nội-các Poincaré. Ông Herriot diễn thuyết có nhắc lại việc ông định tổ chức chánh đảng cấp tiến, và xã-hội cấp tiến.

Nạn tàu bay ở Tchéco Slovaquie

Một chiếc tàu bay rơi ở Pardubice gần Prague. Người hoa-tiêu, và mười hai người hành khách bị thương.

(Indopacifi)

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Hội bảo-trợ du học sắp thành-lập ở Trung-kỳ. — Chiều hôm 8 octobre mới rồi, các bàng quan lại bên Nam-triều và các hàng tòng sự bên Bảo-hộ họp ở Dy-luân-đường, để thảo luận cái chương hội bảo-trợ Du-học. Hội này đề xướng-lên nhờ do ở cái mục đích rất chánh đáng rất thiết thực là bảo trợ cho các thiếu niên anh tuấn sang lưu học bên nước Pháp.

Các quan trong viện Cơ-mật đứng lên bảo trợ, còn hội viên thời lựa hết các nhân vật trong các giới. Cái chương trình của hội đại khái như thế này: cứ mỗi năm hội chọn lấy mấy người tư chất thông minh, cấp học phí cho để tòng học các trường trung đẳng, cao đẳng bên Pháp; còn tử đệ của các nhà phú hữu mà đi du học, thì hội không giúp của, nhưng hội lại giúp công.

Ít bữa nữa chương trình làm xong sẽ đệ lên quan Khâm-sứ; sau khi được phép rồi, thời hội tuyên bố thành lập và bắt đầu hành động.

VINH

Thư gửi cho các ông nghị-viện nhân-dân đại-biểu Thanh, Nghệ, Tĩnh. — Nhân có mấy đứa con chúng tôi đi hạch vào trường Trung-Học Vinh bị hỏng trở về, chúng tôi có được nghe nói các điều các ngài yêu-cầu với Chính-phủ trong kỳ hội-nghị mới rồi. Chúng tôi trộm xét các điều ấy đều là cần-thiết và ích-lợi cho dân lắm, nếu được Nhà-nước thi hành cho thì dân được nhờ nhiều. Các ngài có xin thông dụng chữ quốc-ngữ để chóng gây nên sự học phổ thông cho quốc dân. Nhưng xét ra sự học phổ-thông trong nước ta ngày nay không phải chỉ dạy ở các trường chuyên tập chữ quốc-ngữ mà thôi; dẫu ở các trường Cao-đẳng tiểu-học như Huế Vinh, Qui-nhơn cũng còn dạy cho học-trò các môn phổ-thông nữa. Vậy thì nay các Ngài muốn khoách-trương sự học phổ-thông mà lại chỉ lưu-tâm về các trường dạy phổ thông bằng quốc-ngữ cũng chưa đủ, lại nên lưu-tâm đến các trường dạy phổ-thông bằng chữ Pháp như các trường tiểu-học và nhất là các trường Cao-đẳng tiểu-học nữa mới là hoàn toàn. Cứ hiện-tình mà xét thì trong ba tỉnh ta trường tiểu-học tuy chưa được khoách-trương lắm, nhưng cũng đã khá nhiều, còn như trường Cao-đẳng tiểu học thì nhà-nước có ý hạn-chế không muốn mở rộng thêm. Nếu thật Nhà-nước thiếu tiền không thể vì dân mà thực hành cái chính-sách khai-hóa được hơn nữa thì chúng tôi không dám than-thở. Nhưng cứ lấy trường Cao-đẳng tiểu-học Vinh là trường cất làm cho học trò ba tỉnh Thanh, Nghệ, Tĩnh học mà xét thì sự hạn-chế đó có phải vì lẽ thiếu tiền đâu. Nếu nay Nhà-nước lập thêm một lớp đệ nhất niên nữa (nay mới có hai lớp) cũng dễ lắm mà không tốn thêm chút nào. Chúng tôi nghe nói trường ấy hiện có tới 15 phòng học. Trừ hai phòng để làm việc giấy không kể, còn 13 phòng là cốt để cho học-trò ngồi học, mà học trò thì hiện nay chỉ có 11 lớp: 6 lớp Cao-đẳng tiểu học, 4 lớp Tiểu-học và 1 lớp Sư-phạm. Vậy thì còn hai 2 lớp không có học-trò, cứ bỏ trống, đợi hai năm nữa có hai lớp đệ tam và hai lớp đệ tứ rồi mới có học-trò (nay chỉ đệ nhất và đệ nhị là có hai lớp mà thôi). Nếu nhà-nước có sợ rằng lập thêm một lớp đệ nhất niên nữa thì rồi mỗ năm lại phải làm thêm một phòng cho đến bốn năm mới thôi, như thế tốn kém sợ không đủ tiền mà làm thì chúng tôi xin hiến kế này: Trường Cao-đẳng tiểu học là cốt để cho học trò đã đậu sơ-học tốt-nghiệp học, nên bỏ bốn lớp tiểu-học đi để lấy chỗ cho học-trò Cao-đẳng tiểu-học học, học-trò tiểu-học không học đó, đi học chỗ khác còn được, chứ học trò đã có bằng Sơ-học rồi, thì ngoài trường Cao-đẳng tiểu-học Vinh, trong ba tỉnh Thanh Nghệ, Tĩnh không có chỗ nào học được nữa. Vậy thì dẫu Nhà-nước không có tiền để xây thêm phòng học cũng có chỗ mà mở thêm lớp học Cao-đẳng tiểu-học.

Còn vấn đề thầy giáo thì lại càng dễ giải-quyết hơn nữa, vì nghe hiện nay trường ấy nhiều thầy quá không có chỗ dạy nên phải đem đi dạy các lớp Tiểu-học tại các trường trong thành phố. Tuy vậy có thầy vẫn thong thả quá. Theo lệ thì các thầy giáo Cao-đẳng tiểu-học người Nam phải dạy mỗi tuần 21 giờ mà nay vì thừa thầy nên chỉ dạy 16 giờ mà thôi; còn các thầy Tây cứ lệ mỗi tuần phải dạy 20 giờ mà có thầy chỉ dạy 16 giờ thôi, lại có thầy chỉ dạy mỗi tuần 9 giờ thôi (nghe nói ông thầy tây dạy một tuần 9 giờ đó, ăn lương mỗi tháng ngót 500 đồng bạc, chưa kể tiền phụ cấp, tiền hưu trí, v. v) Cứ theo số thầy mà tính thì nay muốn lập thêm bốn lớp học nữa cũng còn đủ, chứ không phải là lập thêm một lớp.

Vì các lẽ đã nói trên đây, nên nay sự lập thêm một lớp đệ nhất niên.

(Xem trang thứ ba cột thứ hai)

Số 83

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Dương lục-lang ghé tai bảo *Tiêu-tán* rằng:

— Hắn đã ra ngoài vương-pháp thì tha-hồ mà hoành-hành ở chốn hương-thôn! Ngày nay không gặp có ta đến đây thì thật hắn được ép duyên với đứa con gái ấy.

Tiêu-tán nói:

— Để tôi ra đá cho hắn một cái, xem hắn có còn được làm chú rể mới hay không?

Dương lục-lang nói:

— Nhà-ngươi ra trước mà túm lấy hắn, rồi ta sẽ ra sau.

Tiêu-tán nổi cơn tức-giận, hầm hầm bước vào, giơ chân đạp đổ cả bàn rượu, rồi hai tay ôm chặt lấy *Mạnh-lương*. *Mạnh-lương* đang trong khi bất-ngờ, thành ra không kịp đề-phòng, bị *Tiêu-tán* ôm chặt, không thể nào mà cựa cho được.

Mạnh-lương mới quát to lên mà rằng:

— Thủ-hạ của ta đâu cả!

Bọn lâu-la vừa toan xông vào thì *Dương* lục-lang lên tiếng quát mắng rằng:

— Một bọn vô-liêm sỉ, sao dám hoành-hành vô lý như thế!

Tiêu-tán ôm *Mạnh-lương* quay mặt trở ra, trỏ *Dương* lục-lang mà bảo rằng:

— Chú bảy thử nhìn xem ai kia?

Nhờ có ánh đèn sáng, ở *Mạnh-lương* nhìn rõ mặt *Dương* lục-lang, vội-vàng sụp lạy mà rằng:

— Chẳng hay chủ-quan tự đâu tới đây? Dám xin tha-thứ tội-lỗi cho tiểu-tướng này.

Dương lục-lang nói:

— Nhà-ngươi nên mau mau sắp ngựa, trở về sơn-trại, để cùng nhau thương-nghị.

HỒI THỨ XXXI

Dương lục-lang đã gặp *Mạnh lương* tức khắc muốn trở về sơn-trại để thương-nghị việc cứu giá. *Trần* trưởng-giả chạy lại, sụp lạy *Dương* lục-lang mà hỏi rằng:

— Tướng-quân là ai? Xin cho biết họ tên.

Dương lục-lang vội-vàng đỡ dậy, rồi thuật hết đầu đuôi mọi việc cho nghe. *Trần* trưởng-giả mừng-rỡ mà thưa rằng:

— Bấy lâu vẫn nghe đại danh, khác nào như tiếng sấm vang tai, ai ngờ ngày nay bỗng được gặp đây, thật là một sự rất may-mắn cho nhà chúng tôi vậy.

Nói xong, liền gọi con gái là *Bách-hoa nương-tử* ra để lạy tạ. *Dương* lục-lang ngắm nhìn thì thấy *Bách-hoa nương tử* ăn mặc một cách nhã-đạm. Diện-mạo đoan-trang, dẫu không đẹp bằng *Tây thi* đời xưa, nhưng cũng có vẻ kiều-mị.

Tiêu tán cười mà bảo *Mạnh lương* rằng:

— Đại-huynh cũng không may mà gặp có chúng tôi tới đây, nếu chậm một ngày thì đêm nay sẽ được hưởng biết bao khoái lạc!

Mạnh lương quát mắng rằng:

— Có chủ quan đứng đây, chớ có nói càn!

Mọi người đều bưng miệng cả cười. *Bách-hoa nương-tử* lạy tạ xong thì *Dương* lục-lang cáo-từ *Trần* trưởng-giả để ra đi, *Trần* trưởng-giả đem mười lạng vàng ra tạ ơn, nhưng *Dương* lục-lang nhất định chối-từ không nhận, lại cùng mọi người thẳng đường đi sang *Thái-hàng sơn*.

Khi đi đến chân núi, *Mạnh-lương* đã sai người báo trước cho *Nhạc thắng* biết. *Nhạc-thắng* nghe báo, vội-vàng cưỡi ngựa ra đón, trông thấy *Dương* lục-lang, tức thì sụp lạy ở bên vệ đường. *Dương* lục lang vào ngồi trong sơn trại, mọi người đều kéo nhau ra lạy mừng.

Nhạc-thắng nói với *Dương* lục-lang rằng:

— Chỉ vì chủ-quan bị triều-đình bắt tội, mà đồ-đảng tan-tác, mỗi người một nơi, ngày nay lại được một nhà sum-họp cùng nhau thì thật xiết bao vui sướng.

Dương lục-lang nói:

— Những việc về trước, cứ ăn nói làm chi. Ngày nay thánh-thượng đang bị vây ở *Ngụy phủ*, sự thế rất nguy-cấp, chúng ta nên mau mau đem quân đi cứu-giá.

Nhạc thắng nói:

— Thánh-thượng không lấy xã-tắc làm trọng, chỉ quá tin lời sàm-báng mà nỡ lòng giết chết chủ-quan. May sao trời kia có mắt, khiến cho chủ-quan còn sống, chi bằng ta cứ tụ-họp ở đây, tự xưng làm vua một nước, an-hưởng khoái-lạc, hà-tất còn bàn đến việc cứu-giá làm chi.

Dương lục-lang nói:

— Chúng ta tận trung báo quốc thì để được danh thơm về mai-hậu. Nếu bằng chiếm-cứ ở đây, dẫu rằng triều-đình riêng một góc trời, muôn đời cũng không tránh khỏi cái tiếng là quân cường-bạo.

Nhạc thắng không dám nói nữa, truyền quân mở tiệc khánh-hạ. Ngày hôm ấy ở trong sơn-trại, đàn-xáo vui-vẻ, các tướng cùng nhau uống rượu, mãi đến đêm khuya mới tan.

Ngày hôm sau, *Dương* lục-lang sai người đi gọi bọn *Lưu-siêu* và *Trương cái* đến, chỉ còn thiếu có *Trần lâm* và *Sài-cảm*, chưa rõ tông-tích hai người ấy đi về phương nào.

Nhạc-thắng nói với *Dương* lục-lang rằng:

— Hai người này có lẽ lại về *Thắng-sơn trại*, xin cho người đến đấy dò tìm.

Dương lục-lang liền sai *Lưu siêu* và *Trương-cái* đi. Cách mấy hôm sau, *Trần lâm* và *Sài cảm* cũng đem quân bản-bộ đến họp. Bấy giờ bộ-hạ của *Dương* lục-lang hiện có các tướng kể tên sau này:

Nhạc-thắng, Mạnh-lương, Tiêu-tán, Trần-lâm, Sài-cảm, Lưu-siêu, Trương-cái, Quản-bá, Quan-quân Vương kỳ, Mạnh-đắc Lâm thiết-sang, Lâm-thiết-bồng, Khâu-trân, Khâu-khiêm, Trần-hùng, Tạ-dũng, Diêu-thiết kỳ, Đồng-thiết-cổ, Lang-thiên, Lang vạn, cộng là 22 viên chỉ-huy-sứ. Còn quân tinh-nhuệ cả thảy có hơn tám vạn.

Dương lục-lang nói:

— Bấy nhiêu tướng-sĩ cũng đủ thắng được quân giặc.

Dương lục lang sai người về *Biện-kinh* thông báo, để hẹn ngày tiến binh, lại sai người thẳng đường sang *Bộ sơn-trại* thông báo cho *Dương-thái-bảo* biết.

Dương lục lang cắt đặt đâu đấy rồi, ngay ngày hôm ấy làm lễ tế cờ. Trên lá cờ đề mấy chữ đại-tự như sau này: « *Dương lục lang Ngụy-phủ cứu giá* ».

Khi tế cờ xong, *Dương* lục-lang truyền bắn mấy phát súng lớn, rồi tự *Thái hàng sơn* thẳng đường kéo sang *Ngụy phủ*.

Trong khi đi đường, giáo dựng gươm trần, trống rong cờ mở, quân dung trông rất hùng-tráng.

Bấy giờ đang vào hồi mùa hạ, tiết trời nóng bức, hây hẩy gió nam, bỗng nghe báo ở phía trước mặt có một toán quân kéo đến.

Dương lục-lang sai người dò thăm xem quân nào thì tức là toán quân của *Dương-thái-bảo*. *Dương* lục-lang trông thấy, xiết bao mừng-rỡ, rồi cùng tiến-binh.

Dương lục-lang ngồi trên mình ngựa, trông thấy quân-dung hùng-tráng, liền ngâm một bài thơ rằng:

« *Bốn bể anh tài họp một nhà,*
« *Gió nam nhẹ bước tiễn quân ta.*
« *Tận-trung báo quốc cùng ghi dạ,*
« *Nhân bảo quân Liêu liệu tránh xa.* »

Khi đại-binh kéo đến *Thiền-châu*, *Bát-vương* cũng đem bốn vạn quân bản-bộ đến họp. *Bát-vương* trông thấy *Dương* lục-lang, mừng rỡ kể sao cho xiết.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Des soldats de la guerre de 1808, sur lesquels s'était formidablement écroulée Saragosse, fronçaient le sourcil en 1823 devant l'ouverture facile des citadelles, et se prenaient à regretter Palafox C'est l'humeur de la France d'aimer encore mieux avoir devant elle Rostopchine que Ballesteros.

A un point de vue plus grave encore, et sur lequel il convient d'insister aussi, cette guerre, qui froissait en France l'esprit militaire, indignait l'esprit démocratique. C'était une entreprise d'asservissement. Dans cette campagne, le but du soldat français, fils de la démocratie, était la conquête d'un joug pour autrui Contre-sens hideux. La France est faite pour réveiller l'âme des peuples, non pour l'étouffer. Depuis 179 , toutes les révolutions de l'Europe sont la révolution française ; la liberté rayonne de France. C'est là un fait solaire. Aveugle qui ne le voit pas ! c'est Bonaparte qui l'a dit.

La guerre de 1823, attentat à la généreuse nation espagnole, était donc en même temps un attentat à la révolution française. Cette voie de fait monstrueuse, c'était la France qui la commettait ; de force ; car en dehors des guerres libératrices, tout ce que font les armées, elle le font de force. Le mot *obéissance passive* l'indique Une armée est un étrange chef-d'œuvre de combinaison où la force résulte d'une somme énorme d'impuissance. Ainsi s'explique la guerre, faite par l'humanité contre l'humanité malgré l'humanité.

Quant aux Bourbons, la guerre de 1823 leur fut fatale. Ils la prirent pour un succès. Ils ne virent point quel danger il y a à faire inscrire une idée par une consigne. Ils se méprirent dans leur naïveté au point d'introduire dans leur établissement comme élément de force l'immense affaiblissement d'un crime. L'esprit de guet apens entra dans leur politique. 183 germa dans 1824. La campagne d'Espagne devint dans leurs conseils un argument pour les coups de force et pour les aventures de droit divin. La France, ayant rétabli *el rey neto* en Espagne, pouvait bien rétablir le roi absolu chez elle. Ils tombèrent dans cette redoutable erreur de prendre l'obéissance du soldat pour le consentement de la nation Cette confiance-là perd les trônes. Il ne faut s'endormir, ni à l'ombre d'un mancenillier, ni à l'ombre d'une armée.

Revenons au navire *l'Orion*.

Pendant les opérations de l'armée commandée par le prince-généralissime, une escadre croisait dans la Méditerranée Nous venons de dire que *l'Orion* était de cette escadre et qu'il fut ramené par des événements de mer dans le port de Toulou.

La présence d'un vaisseau de guerre dans un port a je ne sais quoi qui appelle et qui occupe la foule. C'est que cela est grand, et que la foule aime ce qui est grand.

Un vaisseau de ligne est une des plus magnifiques rencontres qu'ait le génie de l'homme avec la puissance de la nature.

Un vaisseau de ligne est composé à la fois de ce qu'il y a de plus lourd et de ce qu'il y a de plus léger, parce qu'il a affaire en même temps aux trois formes de la substance, au solide, au liquide, au fluide, et qu'il doit lutter contre toutes les trois. Il a onze griffes de fer pour saisir le granit au fond de la mer, et plus d'ailes et plus d'antennes que la bigaille pour prendre le vent dans les nuées. Son haleine sort par ses cent vingt canons comme par des clairons énormes, et répond fièrement à la tempête. L'océan cherche à l'égarer dans l'effrayante similitude de ses vagues, mais le vaisseau a son âme, sa boussole, qui le conseille et lui montre toujours le nord. Dans les nuits noires ses fanaux suppléent aux étoiles. Ainsi, contre le vent il a la corde et la toile, contre l'eau de bois, contre le rocher le fer, le cuivre et le plomb, contre l'ombre la lumière, contre l'immensité une aiguille.

Si l'on veut se faire une idée de toutes ces proportions gigantesques dont l'ensemble constitue le vaisseau de ligne, on n'a qu'à entrer sous une des cales couvertes, à ses étages, des ports de Brest ou de Toulon. Les vaisseaux en construction sont là sous cloche, pour ainsi dire, Cette poutre colossale, c'est une vergue ; cette grosse colonne de bois couchée à terre à perte de vue, c'est le grand mât. A le prendre de sa racine dans la cale à sa cime dans la nuée, il est long de soixante toises, et il a trois pieds de diamètre à sa base. Le grand mât anglais s'élève à deux cent dix-sept pieds au dessus de la ligne de flottaison. La marine de nos pères employait des câbles, la nôtre emploie des chaines. Le simple tas de chaines d'un vaisseau de cent canons a quatre pieds de haut, vingt pieds de large, huit pieds de profondeur. Et pour faire ce vaisseau, combien faut-il de bois ? Trois mille stères. C'est une forêt qui flotte.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Lê hồi tiên-thuyết của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

Tiếp theo

Những quân lính đã đi đánh trận năm 1808, đã họ được thành *Saragosse*, đến năm 1823 thấy vào được thành người ta như bỡn, mà phải cau mày, đến nỗi phải tiếc ông *Palafox*. Thật là một cái đặc-tính của người nước Pháp, ưa được đối-địch với ông *Rostopchine* mà thua, còn hơn là gặp ông *Ballesteros* mà được.

Đứng ở phương-diện khác mà xét, thì cuộc giao binh này đã làm cho nhà quân nước Pháp phải hổ, lại còn làm cho cái chí-hướng dân-chủ người Pháp phải tức. Thật là một cuộc đi bách thiên-hạ phải vào vòng rồ-lệ. Trong cuộc ấy người lính Pháp là con cháu một thời-đại dân-chủ mà nay cầm súng đi tòng-chinh hóa ra đi chiếm lấy quyền chuyên-chế cho một người vậy. Thật là một điều ngược lẽ xấu-xa. Nước Pháp là một nước đi cảnh-tỉnh cho các dân-tộc ngủ mê phải thức dậy, chứ không phải là đi bóp ngạt người ta. Từ năm 1792 trở đi phàm bao nhiêu việc cách-mệnh ở Âu-châu tất là việc cách-mệnh nước Pháp. Tự-do là một cái quang-tuyến do nước Pháp mà chiếu ra. Đó là một điều rõ-ràng mồn-một như nắng chiếu. Ai mù thì mới không nom thấy mà thôi. Lời ấy là lời của ông Nã-phá-luân đã nói ra vậy.

Vậy thời việc giao-binh năm 1823, người Pháp sang đánh nước Y-pha-nho, là một quốc-dân có đại-độ, tức cũng là đánh cái chủ-nghĩa cách-mệnh của nước Pháp vậy. Tội vô-cố xông đánh người ta đó, kẻ phạm lại là nước Pháp. Nhưng miễn-cưỡng mà phạm tội. Bởi vì, ngoại-giả những việc giao-binh mà giải thoát cho người, còn thì bao nhiêu những sự chiến-tranh khác nhà-quân làm ra tất là cưỡng bách mà làm cả. Bởi thế nên mới sinh ra cái tiếng *obéissance passive* (tại thụ-động thế nhi thi tha lệnh). Một quân-đoàn là một việc phối-hiệp rất khéo của người ta, lấy cái số lũng-cộng bao nhiêu võ-sang-việt lại, mà làm một cái thế-lực lớn. Cơ vậy mới sinh ra cuộc chiến-tranh, tức là một cuộc nhân loại trái ý nhân-loại, mà dịch với nhân-loại.

Còn như nhà *Bourbon* thì cuộc chinh-chiến năm 1823 là một việc bất-hạnh. Vậy mà coi như một việc đắc chí. Không biết rằng đem quân-lệnh ra mà giết chết một cái tư-tưởng, là một việc tối nguy-hiểm. Thời-thà quá đỗi, dĩ chi lấy việc thất-đức làm một chính-sách bảo-tồn; đem những mưu ám-sát người ta làm phép trị dân. Thì ra trong cái việc năm 1823 đã có cái mầm loạn năm 1830 rồi. Cái việc sang đánh Y-pha-nho triều-đình lấy làm một cái gương ra trước, để sau này mà làm những việc ác-bạo, để duy-trì lấy nghĩa thần-quyền. Nước Pháp đã dựng được chính vua chuyên-chế ở bên Y-pha-nho, thì lại muốn dựng chính chuyên chế lại nước nhà nữa. Vương-chính phen ấy phạm một việc sai-lầm rất to, là thấy quân lính nhắm mắt mà vâng lệnh, thì cho rằng cả quốc-dân đã ưng thuận rồi. Những sự sai-lầm ấy là những sự sai-lầm có thể làm mất ngôi vua được. Vậy mới biết những nền ngũ quân dưới gốc cây *mancenillier*(1) mà cũng không nên ngủ quên dưới bóng một đoàn quân-sĩ.

Thôi giờ ta lại hỏi để mà nói nốt chuyện chiếc tàu *Orion* hôm ấy.

Trong khi ông thần-vương cầm quyền sang đánh ở bên nước Y-pha-nho, thì có một hạm-đội thủy-quân nước Pháp đi tuần ở bên Địa-trung-hải. Tiên-văn ta đã nói rằng, chiếc tàu *Orion* thuộc hạm-đội ấy Hôm ấy vì sóng gió dữ, tàu có nhiều chỗ liệt bại mà phải đem về bến *Toulon* để chữa.

Phàm một chiếc chiến-hạm mà vào trong bến, bao giờ cũng làm cho lễ-dân nao-nức ra xem. Số là một chiếc tàu chiến là một vật vĩ-đại, mà lê-dân thì hay ưa những vật vĩ-đại.

Một cái tàu chiến là hình thức cái tài của người ta đối với cái thế-lực to của tạo-hóa.

Một chiếc tàu chiến trong có cái rất nặng mà lại có cái rất nhẹ, bởi vì nó phải đối-địch với cả ba thể vật-chất trong vũ-trụ, thể rắn, thể lỏng và thể hơi. Một chiếc tàu chiến có mười-một cái mỏng bằng sắt để mà bám lấy núi đá ở dưới đáy biển; cánh nó nhiều hơn cánh con chuồn con muỗi để mà hứng gió để mà bay nhanh; cái hơi thở nó thì do một-trăm hai-mươi cái miệng súng phì ra, có thể đối-địch được với lôi-điện. Biển rộng thường vẫn lấy sóng to mà làm cho nó lạc đường, nhưng nó cũng có lình-hồn, có cái la-kinh để mà đưa đường trở nẻo cho nó, không bao giờ nó có lạc phương chính-bắc. Đêm mà tối đen thì nó đã có bao nhiêu đèn lửa để thay cho sao. Đối với gió thì nó đã có lèo có buồm; đối với nước nó đã có cái sườn gỗ; đối với đá nó đã có sắt, có đồng, có chì; đối với đêm hôm u-ám nó đã có đèn có lửa; đối với biển rộng mênh mông nó đã có một cái kim trỏ hướng.

Ai muốn lấy ý hội được sự trường khoát một chiếc tàu chiến thì nào, thì nên đến xem một chỗ công-xưởng lớn cao kể sáu tầng, ở bến *Brest* hoặc ở bến *Toulon*. Tại những chốn ấy thì chiếc tàu đương làm tự-hồ đem bầy trong một cái lồng-bàn vậy. Cái rầm to tướng kia tức là cái then-ngang cột buồm; cái cột lớn bằng gỗ đề năm kia, đứng dầu này mà nom đầu kia xa thăm-thẳm đó, tức là cái cột-buồm lớn. Đo từ gốc nó ở dưới đáy tàu, mà cho lên đến ngọn nó ở tận trên mây xanh dài cả thảy sáu-mươi ngũ, khoát nó ở dưới gốc được ba bộ. Cột cái một chiếc tàu *ăng-lê*, thì tính từ mặt nước cho lên đến ngọn, hai-trăm mười-bảy bộ. Đời các cụ sinh ra chúng ta thì trong tàu dùng toàn dây tam-cố, bây giờ thì dùng xích sắt. Trong một chiếc tàu chiến có trăm khẩu đại-bác, thì những một đồng dây neo bằng xích sắt, bề cao cũng bốn bộ, rộng hai-mươi bộ, sâu xuống tám bộ. Mà làm nên được một chiếc tàu phải bao nhiêu gỗ? Ba-nghìn thước. Thật là cả một cái rừng thả trên mặt biển. *(Còn nữa)*

1. *Mancenillier* là một thứ cây bên nước Y-pha-nho, có lời truyền rằng ai ngủ quên dưới bóng cây ấy thì chết, nhưng nghiệm ra thì không thật.

Những bài từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0 $	50
— II	283 —	0	45
— III và IV	289 —	0	35
— V và VI	253 —	0	45
— VII và VIII	311 —	0	65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20

Cả năm quyển gửi làm một gói . . . . . 2 $ 00

Tự do diễn đàn

Mấy lời bàn góp về vấn-đề trị thủy

Vừa rồi tôi có xem báo Trung Bắc 2816 ngày 15 tháng 8 năm 1926 thấy có bài nhắc lại vấn-đề đắp đê và bỏ đê chưa giải quyết xong, vậy tôi xin bàn góp mấy lời, họa may có bổ ích cho vấn đề lấy được nào chăng.

Tôi ở chốn thôn quê, kẻ thất học hẹp hòi, vì như con ếch ngồi đáy giếng biết đâu trời bể, chẳng-chuột ở trong an-nam, bắt đầu bờ rộng, nhưng xem việc đời trong thế-giới, kể bàn đi người bàn lại bỏ thế nào cho xong, tức như việc giới đất là to nhất trên hoàn-cầu mà ngày xưa bàn giới quan, ngày nay bỏ lời quan; việc vua nước Tàu là việc trọng nhất ở Á đông mà ngày xưa bàn lập quân-chủ ngày nay bàn lập dân-chủ, lại như việc đê nước ta hàng giờ từng phải là việc nhỏ, nay trước bàn đắp đê, ngày nay bàn bỏ đê bàn đi bàn lại để làm mà chưa quyết đoán xong. Phàm việc trong thiên hạ không có việc gì toàn lợi mà cũng không có việc gì toàn hại: Có việc trên lợi nhiều hại, có việc lợi nhiều hại ít, có việc hại nhiều lợi ít; thì như việc đắp đê nước ta năm nay là việc hại nhiều lợi ít. Vậy thử xét xem lợi hại việc đắp đê từ giờ về sau kết quả ra thế nào? mà cứ theo đắp đê mãi là có nên hay không? Ta vì mỗi ô lợi nước to hơn năm trước lại rỡ đi chăng, nên năm nào cũng có vài đê đắp cao thêm lên, cũng có đoạn đê đắp to thêm ra, đang có chỗ chưa có đê say nước lại lại đắp đi mới thêm vào đê cũ coi là tiền bối. Cứ đắp đê mãi như thế thì trăm năm về sau không biết đê cao đến đâu, dài đến đâu, mặt đê rộng đến thế nào, và đê nhiều đắp đê mất bao nhiêu ruộng. Tưởng cần ngài, để đã đắp như thế, mà mỗi năm lại đắp thêm nữa thì đi đến sau vào nhỡ ra nhiều vào đài, để lấy ở đâu cho nhiều mà đắp, sao không nghĩ giữ được nước trên rừng nhà xuống cho khỏi ở lũ, khỏi nước lụt, khỏi hại đến kẻ sau thì lâu mãi đào đê đến già, mấy mươi bận ở lũ mấy mươi bận nước lụt, chết bao nhiêu người, hại bao nhiêu của, chỉ vì đắp đê mà họa hại như thế; ấy không đắp đê thì không bao giờ có cái họa hại ấy. Xem vậy thì việc đắp đê không có lợi gì cả. Đắp đê hại to là mấy đời rồi, thế mà vẫn không bỏ đê không phá đê để trừ cái hại nước lụt ấy, thì để lấy hại ấy rằng với gì đất hay sao? Hễ còn giới đất thì còn đê còn đê thì còn nhiều nỗi vỡ đê, còn vỡ đê thì đất còn hại, nhà nước còn phí tổn nhiều. Từ năm năm nay, mưa to quá, đê vỡ nhiều, dân hại nhiều, nhà nước tốn phí nhiều; kể năm nào mưa ít, vỡ đê ít thì dân hại ít, nhà nước tốn phí ít. Xem việc đắp đê là thế, hễ còn đê ngày nào thì còn hại ngày ấy, lợi đã không được mấy, mà hại thành ra mất đồng to lâu dài mãi mãi. Xét việc đắp đê kể quả là thế. Lại xem lại việc đắp đê ngăn giữ nước, giả đắp đê ngăn giữ nước bỏ dẫy lên không cho vào những vùng thấp thì được. chứ đắp đê giữ nước trên rừng cho xuống thì quyết không thể nào ngăn giữ được như khỏi vỡ đê, là vì lình nước hay chảy chỗ trũng, mà bờ là chỗ trũng để chứa nước, cho nên sách có câu: « thủy năng tự hạ quí vu bình » nghĩa là: « nước hay chảy chỗ trũng mà về bằng » là lại xem như ngũ hành thủy hỏa mộc kim thổ, thì nào nước là mạnh hơn cả, thế mà cứ đắp đê đắp đường bắc cầu lấp sông cũng nọ ngăn kia làm cho sông tắc, không đi chỗ cho nước chảy, nên phải vỡ đê rồi ta cứ đắp đê cao thêm lên, to thêm ra để giữ cho khỏi vỡ đê, nhưng nào có bỏ lọt gì. Xem vậy thì việc đắp đê là lấy nước người mà làm trái mắt giới, trái tình nước thì không có thể nào được. Nếu cứ lấy nước người, nào tiền với tư-khôn mà bảo làm gì cũng được thì xin hỏi những người sành tiền, sẵn trí khôn làm bao nhiêu là lên giới, với giữ cho người khỏi chết có được không? — Xin trả lời rằng không, thì cũng cứ đắp đê làm giằm. Vậy tôi tưởng giờ về sau nên bỏ đê mà phá đê đi, đào sông thêm ra để ở rộng ra nhiều để tháo nước lên ra bể là hơn.

Lại xin xét xem việc đắp đê với bỏ đê lợi hại thế nào: « Đắp đê để làm gì, có lời gì không? Đắp đê để ngăn giữ nước không cho chảy vào những chỗ nơi đồng trũng để cho dân cày cấy, thì có lợi thế mà thôi. Nhưng năm nào nước lụt to thì vỡ đê, nước lụt thì hại to lắm, tại người ta cứ cái hai nước lụt không biết nói thế nào cho cùng Đắp đê là chỉ ý để trừ cái nước lụt, nên nỗi nào cũng cứ đắp đê, nhưng không may năm không đê, không lụt mới bõn năm nay mà ba năm lụt, thì thì công đắp đê cũng vì như công giã-trăng xe cát bể đông nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì.

Thưa cho ngài, nước phải lấy dân làm gốc, dân có giàu thì nước mới mạnh, nếu để người dân nghèo thì nước phải yếu, nay nhà nước muốn cho dân giàu cho nên năm nào cũng lập đê với kè đi, nhưng nếu đắp đê giữ cho tỉnh này thì tỉnh khác phải chịu cái hại nước lụt. Như vậy tôi làm thế nào mà trừ được cái hại ấy đi? Muốn trừ hết cái hại ấy thì phải bỏ đê, phá đê mới trừ được.

— Bỏ đê thì làm thế nào?

— Bỏ đê thì phải phá đê đi, đã phá đê đi thì còn đê đâu mà vỡ, đã không vỡ đê thì làm sao có cái hại nước lụt nữa. Nhưng phá đê trước phải xem nước lớt đến bằng nào thì phá đến bằng ấy cho nhiều, lại xem ở chỗ nào không đê thiết hại đến nhà cửa, và những chỗ đất thấp thì đào thêm ngòi cho thông ra sông, mà làm đến bao giờ đê cho nước chảy ra hết thì thôi. Còn những chỗ đồng ruộng thì cho phép phá đê mà làm ruộng, những ruộng ấy cho nhà nước làng cứ để làm ruộng công dân tại lấn lợi cho dân làm. Như vậy việc đắp đê bỏ nhiều mà lợi ít, phá đê lợi nhiều mà hại ít. Lợi hại thế nào xin kể tường tất ra đây: lời bàn này dài lắm là chỉ ý bàn bỏ đê, bàn đi bàn lại thế thôi phải nói nhiều, nếu nói vắn tắt và nói ít thì chưa đủ ý và không hết lẽ, mà nói nhiều sợ chán tai các ngài, vậy tôi xin kể đến lợi đi và hại mà giải nghĩa rõ ràng để các ngài đủ ngờ, chứ không dám lấy làm văn có tầng tử niêm luật gì cả, xin các ngài lượng bỉ cho.

Toàn các ngài, đắp đê là thiết sinh lắm.

— Thiết sinh là thế nào?

— Thiết sinh là hại nhiều mà lợi ít:

1.) Đắp đê mất nhiều ruộng đất không cày cấy được, nhà nước lại không được thuế nhiều ruộng đất ấy.

2.) Những dân phu, đăng, lý công cả quan nha coi trị địa hạt có đê đi với và lúc đắp đê lại khó nhọc lao giữ đê về sau.

3.) Khi nước to đê vỡ, ngàn nước gào vào những làng gần đê thường có khi mất cả làng, lại chết hại nhiều người nữa.

4.) Các quan coi trị địa hạt có đê dẫn ngày nước to ra đê đốc thúc tổng, lý, dân phu đắp đê giữ nước, khi mưa to quá đê vỡ thường sảy ra, thường cũng có ông quan lớn mình đầu mình xuống sông mà chết.

5.) Khi ở đê nước vào những làng trong đê mất hai hàng mùng ngô khó đi phương khác kiếm ăn, đói khát rất là cực nhất nhiều, những người giàu có ở nhà thuyền bè đi lại có khi gặp mưa to gió lớn cũng chết rất nhiều.

6.) Cứ mỗi năm đến kỳ nước to, tổng lý phải có đê phái ra canh giữ đê vất vả khó nhọc biết thế nào. Chẳng may đê vỡ cũng nhiều người phải chịu phạt oan khổ lắm.

7.) Những làng ở trong đê ngoài đê nước to lại gặp kỳ mưa to, nước ngập nằm, mười ngày không ra tiện đi được cũng ăn dùng thiếu thốn.

8.) Khi lụt, những quân gian phi thừa thế cướp nước to cướp thuyền vào những nhà giàu có, đánh người lấy của, quan quân xa không kịp cứu được, những làng gần cũng không kịp cứu được.

9.) Những dân thấy lao bị đói khát, nhà nước phải phát chẩn tốn phí rất nhiều.

10.) Nhà nước lại tốn công bại của để làm việc đắp những chỗ đê vỡ lấy.

(Còn nữa) Nguyễn-văn-Trung

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Các việc linh trưng và đấu giá

Ngày 14 octobre. — Tại phủ Kiến-xương Trung-kỳ gọi linh trưng việc cho 6 tá mang thư ở Tourcham với Dalat.

Sở điền lộ để tại phòng thư-ký của phòng Thương-mại Hà-nội.

Ngày 14 octobre — Hồi 9 giờ sáng tại tòa bá phủ Thông-sơn Bắc-kỳ sẽ tạo linh trưng việc tu sửa thủ thuế thân cho Bắc-kỳ về năm 1927.

Sở điền-lộ để tại tòa bá phủ Thông-sơn.

Ngày 23 octobre. — tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý Hanoi sẽ gọi linh trưng những việc sau này:

Hồi 9 giờ 30: Trưng sơn cho các người ốm và các người canh giữ tại nhà thương, nhà thương con gái, nhà thương lây của thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 tới 31 décembre 1928.

Hồi 9 giờ 45: Trưng cấp các giấy in cho thành phố Haiphong dùng từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928;

Hồi 10 giờ: Trưng việc chạp đinh để gián vào thủ sản-vước của các người ở Haiphong và vào số ấy các các người bài bạc từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 15: Trưng cấp các vị thuốc và vải buộc thuốc cho sở Y-tế của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928

Hồi 10 giờ 30. Trưng cấp thóc, ngô, khoai, sắn để nuôi lợn ngựa của sở Lục-lộ thành phố và sở Đốc-lý từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928

Hồi 10 giờ 45: Trưng cấp dầu essence và dầu nỏ dùng cho các sở của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Hồi 11 giờ: Trưng cấp thịt bò, bánh tây, trứng, rá và các thứ gai dùng để nuôi các loài vật tại vườn bách thú Lạch-tray ở Haiphong từ ngày 1er janv er đến 31 décembre 1927.

Các sở điền lộ đều để tại Tòa Đốc-lý Ha phong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926 — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ. — Tại nhà Thương-chính Hanoi và Saigon gọi linh trưng các sở vỏ gỗ ly ba cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền linh trưng phải khai bằng bạc và bằng xu.

Điều lệ để tại tòa ba nhà Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nhà Thương-chính Saigon.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đoạn Bắc-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi linh trưng cho các đạo bốn-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-ương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các tay máy.

Các giấy má về việc linh trưng này để tại phòng giấy ông ký-sư điều-độn bốn-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord-par Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng cấm sở Công-sản.

Rừng linh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Rừng linh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phủ-doãn, Phủ-yên-bình Phan-lương, Tuyên quang, Việt-trì, Ao-hồi, Tiên-yên, Quảng-yên, Procha chè, Hongay, Yen-lập và đảo La Table.

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les pauvres gens

X

« C'est toi ! » cria Jaunie, et contre sa poitrine,
Elle prit son mari comme on prend un amant
Et lui baisa sa veste avec emportement,
Tandis que le merinos disait, « Ve voici, femme ! »
Et montrait sur son front qu'éclairait l'âtre en flamme,
Son cœur bon et content que Jaunie éclairait
« Je suis volé, dit-il; la mer c'est la forêt.
— Quel temps a-t-il fait ? Dur. — Et la pêche. — Mauvaise,
Mais, vois-tu, je t'embrasse, et me voilà bien aise.
Je n'ai rien pris du tout. J'ai trouvé mon filet,
Le diable était caché dans le vent qui souffiait
Quelle nuit ! Un moment, dans tout ce tintamarre,
J'ai cru que le bateau se couchait, et j'amarre,
A cassé. Qu'as-tu fait, toi, pendant ce temps-là ? »
Jaunie eut un fr sson dans l'ombre et se troubla.
» Moi ! dit-elle Ah ! mon Dieu ! rien, comme à l'ordinaire,
J'ai cousu. J'écoutais la mer comme un tonnerre,
J'avais peur. — Oui, l'hiver est dur, mais c'est égal.
Alors, tremblante a nsi que ceux qui font le mal,
Elle dit : « Apropos, notre voisine est morte.
C'est hier qu'elle a dû mourir, enfin. n'importe,
Dans la soirée, après que vous fûtes partis.
Elle laisse ses deux enfants, qui sont petits,
L'un s'appelle Guillaume et l'autre Madeleine :
L'un qui ne marche pas, l'autre qui parle à peine,
La pauvre bonne femme était dans le besoin. »
L'homme prit un air grave, et jetant dans un coin,
Son filet de forçat mouillé par la tempête ;
« Diable ! d able ! dit-il, en se grattant la tête,
Nous avions cinq enfants, cela va faire sept.
Déjà, dans la saison mauvaise, on se passait,
De souper quelquefois Comment allons nous faire ?
Bah ! tant pis ! ce n'est pas ma faute. C'est l'affaire,
Du bon Dieu. Ce sont là des accidents profonds ;
Pourquoi donc a-t-il pris leur mère à ces chiffons ?
C'est gros comme le poing. Ces choses là sont rudes,
Il faut pour les comprendre avoir fait études
Si petits ! on ne peut leur dire, « Travaillez ! »
Femme, va les chercher S'ils se sont réveillés,
Ils doivent avoir peur tout seuls avec la morte.
C'est la mère, vois-tu, qui frappe à notre porte ?
Ouvrons aux deux enfants Nous les mêlerons tous,
C'a la nous grimpera le soir sur les genoux.
Ils vivront, ils seront frère et sœur des cinq autres,
Quand il verra qu'il faut nourrir avec les nôtres,
Cette pet te fille et ce petit garçon,
Le bon Dieu nous fera prendre plus de poisson.
Moi, je boirai de l'eau, je ferai double tâche,
C'est dit. Va les chercher Ma's qu'as-tu ? Ça te fâche ?
D'ordinaire, tu cours plus vite que cela.
— Tiens, dit-elle en ouvrant les rideaux, les voilà ! »

Victor Hugo.

Những kẻ đáng thương

X

Nàng thời vẫn vẻ hồi han.
Coàng thôi ghé lại bàn hoàn niềm tâ :
« Phép sao uống được về đây ! »
Nói thôi lại sắc hiên ngay ra ngoài.

Trông chàng nàng cũng ngậm-ngùi
Nỗi niềm còn lại vẫn đi thế than :
« Đêm qua bắt-lợi vô vân.
Ngoài kia mờ-mịt mấy lần man nhau rừng.

Năng rằng « sáng gió đi chăng ».
— Trời làm vất vả quá chàng nàng ơi.

— Có tôm nặng gánh bay vơi ?
Đáp rằng : « Chẳng có tôi đi làm chi mấy may.

Phận mà sống nổi thế đây.
Cũng như ăn-ở như vậy là vui.
Cả tôm cũng được đổi rồi.
Lưới chài cũng nuôi đi đời nhà ma.

Lại thêm gió tập mưa sa
Cái đêm hôm ấy, ấy là đêm rồi ?
Đi ngờ gặp lại đầm gho.
Biết đâu thoát được mà về cùng ta.

Trong cơn tả tị-nẫu.
Thì năng lại mượn trước sau những gì.
Thấy chàng gan bỏi-hỉ-tê.
Lựa lời nàng với dỗ đi thưa qua.

« Thân thương sớm sớm việc nhà.
Rồi ra khẩu và cho qua thì giờ.
Bước ngược xuống về bến bờ.
Động lòng thiếp lại tỉ êm lo nỗi chàng.

Gió đưng, thôn rét phũ-phàng.
Phận đàn, đắc lý thế than phi lời »
Thoạt trông biển sắc, nghẹn hơi.
Bỗng không rằn sự như người tội-nhân.

Dắc dà nước nỏ gần phân.
Rằng : « khi chàng mới bước chân ra ngoài.

Có người là phụ quê đời.
Đề hai con dại bỏ côi biết gì.
Thấy anh mới chắp chứng đi
Con em bập bẹ nhớ nghe chữ tường.

Cảnh người trông thấy mà thương.
Tình người nghĩ lấn lòng càng thiết tha,
Nghe năng nhủng nhẳng tiếng xót xa.
Ai thì cũng ái ân hoa mái đầu.
Thân rằng : « Trời đất cao sâu,
Nạch năm (on dạ) ấy đâu đâu đào.
Lại thêm hai mẫn tinh sao ?
Đã vùng nhịn đói bỏ bao nhiêu lần.
Thôi thôi, chẳng nghĩ một thân.
Trời xa thiếu vậy hồng trần tại ta.
Trong cơn gió bụi xót xa,
Trời làm chi đến ngày ma cực thay.
Hòa công sao có nỡ tay.
Thôi thôi nàng hãy nghe tôi.
Mau sang nước chúng về nuôi lấy người.

Đi đi cho kịp nàng ơi.
Sự khi chàng dặn, ý xài người chẳng kinh.
Nghĩ người thời cũng thương tình.
Con người so với con mình cũng như.
Đem về cho chúng nương nhờ.
Anh em quản quại một nhà vui chung
Trời thương trời sẽ giúp công.
Lắm tôm nhiều cá hết lòng độ cho
Lối xa ngàng hết công phu.
Siêng năng dành dịu nhỏ lo ngại gì.
Nghe anh, nàng hãy đi đi.
Sau mà ngẫn ngại thì kia hỡi nàng.
Hay là chẳng đẹp lòng chàng.
Mà em cách cmạp khác thường thế em.

Mớ màng nàng vội thưa lên :
« Chúng đây ! tuy phận đã trộm đem về rồi »

Song-Nam Nguyễn-văn-Thọ

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Tiếng còi từ giã

(Tiếp theo)

Bác đi đến đầu làng, chẳng thấy ai ra đón, khi đi, nào mẹ nào vợ bồng bế, dắt díu, khi về họ đi vắng, nhìn phong cảnh chỉ thấy sự buồn, ngẫm trong cái thấy bỗng như có tiếng nọ tiếng kia đánh thình thình, vẻ mặt càng đổi ngay đi, trước thì hồng hồng đến nay xanh ngắt, bác bước chân đến cổng, thấy những bé chạy ra vui lấy quần rồi đổ bình, bà cụ già thấy vậy chạy ra, mắt mẹ con vào trong nhà, bỏ thêm ra nhà đầu đấy, bác đợi không thấy vợ, ngạc nhiên mới hỏi mẹ bà mẹ mới đến nàng dâu lại đưa đứa nước mắt, thở dài rồi đáp rằng : « Dì nó vừa mới chạy xuống cho mua đồ ăn », nói xong lại chân lí chỉ, làm cho người đàn ông phải cảm động mà ứa hai hàng lệ, bà cụ lại tiếp lời câu chuyện này : « Con ơi, thế là dượng giới đưa lại, nhà cửa nhà ta, lấy được đi nó vì, đến hôm có một, con thảo không hai, không có nỗi con tối con canh,... ngày đêm siu sóc, ni tấc lên con mà nói đọn, những khi ốm đau yếu, thì có nhẽ ở nhà cũng tan tành mà không có ngày hôm nay nhà là ngày gia-đình đoàn tụ con được trông thấy mẹ mẹ được nhìn thấy con... » Bà cụ nói đến đây sa cháu nhi bùng không thể nói được nữa, người đàn ông thấy vậy ra hiệu được như ý, làm tắc mừng thầm, chợt thấy thằng bé con cầm một gói giấy nhỏ một quả cam, người bọc cái khăn lụa đỏ, đưa ra cho người đàn ông, người đàn ông tiếp lấy đưa, tò ra mặt quen biết, người bà có mấy chữ : « Em, bắt trẻ, Hồng-Tuyết, vì không anh, hiện Nguyễn-Tiến dở ra có mấy hàng chữ : « Anh ơi, em là phận gái, vốn phải theo chồng, một ngày xuất giá, trăm năm cũng trọn em còn nhớ ngày anh đi, ngày hôm ấy là ngày dầm thắng ba, anh có dặn em ở nhà thay anh phụng dưỡng mẹ già nuôi nấng con thơ ; anh ơi, anh ơi ắng dặn em, bốn phận em em cũng phải làm, huống chi người anh đi em còn nhớ như in như đứt. Anh ơi, đạo vợ nghĩa ở đây đầu gối tay ấp, em rõ nào khó gì cho anh biết tấm gan, em muốn cho anh biết nỗi lòng ba chữ ấy, cũng là muốn nước mắt đừng tuôn của mấy lời nước mắt đừng tuôn của mấy lời nước mắt đừng tuôn của tấc lòng, chín suối em đây cũng được yên giấc. A hỡi, trước khi tình bẩy mọi nỗi cho anh xem, x'n anh rộng thứ cho em mà cho như một giấc mộ g vô hình, em mới dám bạo về cái quả tim em ra đây :

Số là từ ngày anh bước chân ra đi chiến hạm bao, em ở nhà cũng hằng dặn tránh n', chỉ gắn giới sao ở đây trên ngươi, làm cho nhớ nhớ đến hồng nhiên hóa ra một trò suối i... Anh ơi, mỗi tháng em lĩnh được ba đồng phụ-cấp để may và cho bà, cho con, sau cấp vào thân em, còn tiền của em kiếm được đổ đong gạo nuôi bà nuôi con ; anh ơi gà vừa gáy em dậy thổi cơm để bà xơi, sau cả nhà cùng ăn, xong đâu đấy giới đã tang tảng rạng đông em sắp ngửa đi làm, trưa em lại về thổi cơm, xong lại đi làm, tối em cứ cả ngày, mỗi hôi nước mắt, mới được mười hai đồng xu, sau cô bớt bà à đưa em vào làm ở nhà máy kia, công cao bọn tám xu, tính ra là hai bảo, tuy sao thì cao thật, nhưng anh ơi, bán cái tài nhọc để lấy thêm tám xu nữa m, đành sao cho được, em lại phải k ốm việc mà làm, dù công ít mặc dầu, cốt giữ trong sạch bụi thì nữ nhi cũng được hả lòng.

Anh ơi, thời buổi văn-minh, ấm kẻ lòng lang đạ thú, vẫn đội lốt người, nhiều ở nơi đông khinh đông bỉ, mà thế gian vẫn cho là thường tình, ôi! khổ hạnh thay cho thân phận đàn bà vẫn liễu yếu đào tơ phải nhiều lòng sớm tạo đành hanh, phận hồ trước gió chồng nào cho thế, thôi cũng đành nhắm mắt đưa chân, để trọn đạo tiết con. Anh ơi, em trăm nghìn gửi tấy tình quân, cái thân ngẫn ngơ mất còn ngàn ấy tự ở, anh chẳng ai chi phận bèo trong nước đục, nỗi hồng lượng tha thứ cho em thì ơn ấy cầu xuyên còn phẳng phất trong lòng đó như trên ngọn cỏ lá tây, như trong đám mây xanh bóng biếc, anh ơi, đ nh ninh trong dạ, thần ninh sớm chúng giúp cho em, em ngại chi chẳng thế cùng anh anh ơi, một hôm kia, lá một giới đã khuất non tây, em trở về nhà, không thấy bà và con đâu cả, em nhà thì bữa bãi, em thấy sự bất kỳ, tâm hồn bối rối, em mới kêu hỏ hàng xóm người ta bảo em là nhà thầy Lý mất đã mà hay giờ thấy ở nhà ta, nên họ đến hết bà và con cả. Than ôi! thảng già nghĩ sao cho đời đổi dắng cay, em thấy vậy chỉ thở than ngơ ngẩn biết làm ra sao, liền chạy đến nhà thầy Lý kêu van, kể tình thương thiện, nhưng họ lòng gang dạ sắt, lay sao cho chuyển lòng sao cho đời, họ đem họ trói bà người xe tôi, em vẫn lạy xin chịu thay, nhưng kẻ đã định kế nhất định không nghe lại đe giải quan, làm làm trò trên mặt, muốn kêu gọi nhưng giời xa, mà mình bé, muốn kêu quan, nhưng thân không quen chẳng tới, em về nhà thu dọn sắp nhà rồi lại đến tìm bà thầy con thì chợt nhiên có một người đàn ông đi vào hỏi ra thầy Lý, tưởng thầy gọi cho thu, lòng đã như lòng, ngờ đâu thấy nhiều mép mới, em mới biết nông kia nỗi nọ, chẳng qua thầy định vét lấy tiền mà thôi, thổ lộ ra mấy nhời : « Bà già nhịu thì việc gì có phải nhọc lòng » em thấy mấy nhời cảm động vô tâm gan tài hai hàng lệ dòng dòng, khôn cầm cho được, em không hề nào nói lại được, bụng đang tức hương tí không ra hơi, sau có gượng mồi mới nói được, em chỉ van lạy thầy cho bà, rằng kẻ kia trói trơ lên bảy giờ em không biết tính ra sao, chỉ biết chữ lòng nhỏ nhỉ chung là đầu, phận em gái đã theo chồng, phải thờ chồng thờ con mà nhẽ nào, tỉ lự mới đành liều mà nói với em là g, tiền không đủ cho thầy thôi lòng tham rộ liền thì một hai bắt bà bỏ tù!!! Ôi! tiếng bỏ tù như sét đánh ngang tai, làm cho bồn phách em xiêu lạc, em nhất định không để bụi trần bám tới, em thu tinh mình rượt con dao cạo, để liền trăm chiều biết xử sự ra sao, thấy lại tự nếu cho thầy tính nguyên thì bà và con được thả hết cả, chẳng thấy vậy, lòng lo càng bối rối, ô ! Tiền thuốt là oan, trên chữ trinh mất thì khôn cay, á giữ biết bao khổ đã bắt bao phách thân thì lại giữ lời, anh làm chi ra kiếp đàn bà, cái nỗi đời nó mênh vẫn là nhời chung, anh ơi, kể thân em như vậy, em tỉ bề đắt ngàn tay thì nhớ nỗi, em tỉ bề đắt ngàn tay thì nhớ đến lời anh và còn những năm tháng lứa em cũng chẳng bao nhiêu thân em, sắt thương mẹ già con thơ, biết lấy ai nóm tổ tắc hôn, nỗ nỗi lấm thay chưa xét, cũng bán ra trái nhời anh dặn đó sao, em nghĩ như vậy, mình rán dường đó, đành rơi con đỏ, rồi mỗi m không hề rứng chút nào, em cũng tiếc thân em, cho chọn sự bất-hiếu... Anh ơi, ngoài đi xét in, em xin hỏ bắt hạo, em không thể nào đứng lại mà nhìn anh cho đành, nhưng anh ơi, anh Hạnxét cho em, em nghe thấy tin anh về, em giao giá mẹ già, con dại để em nhọ gánh lang bồng, nhờ dòng nước biển đưa hồn xuống địa ngục cho ra phận.

Anh ơi, tâm huyết em có thế, anh xá cho em, từ lúy anh mạnh khỏe »

« Bái hứ »

« Em Hồng-Tuyết »

Cách mấy hôm sau, có tin đến ở dọc sông về man dưới có một người thiếu nữ tự ử. Khá t nương thay lắm...

Vũ-ngọc-Lê, Kim Kiên

VĂN UYỂN

Lon-thành tức cảnh

Trời mấy tang-thương đất Việt này,
Hãy còn đi-tích Cổ loa đây !
Mắt trông trơ-trọi sông mưa gió,
Hình để tơ-tưởng miền với nỗ-cây.
Mặc kẻ trở lòng không thẹn mặt,
Giữ mình tắt thẹn nỗ vang người ôi.
Nhớ xưa thêm nỗi vang người ôi,
Nỗ để tan-tành giữa khói mây.

Loa-thành hoài-cổ

Nào thành, nào lũy cả đâu đâu ?
Bát ngát xa trông mấy rặng lau.
Cây cỏ lấp chôn đường đế, bệ,
Gió mưa mờ mịt nỗ công hầu.
Trách chàng sao ở khi lòng bạc,
Đành thấp mang theo một dạ sầu.
Khắc hỏi quy thần đâu đó tá,
Bao giờ xây đắp lại thành lâu ?

Thương mại, Lý Tử-Xuân

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ **0$10** MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đáng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10-một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, tài tính cho các ngài không mua báo đồng-niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cuốn-báo, bản-quán xin tính rất xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toàn, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Bán một cái nhà tây ở Haiphong, Boulevard Henri Rivière, số 32, giá 4.500$00. Hỏi tại số 7, Julien Blanc, Hanoi. 5.804

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái xe ô-tô « Renault » 6/7 mã-lực, 4 chỗ ngồi, rất nhiều các đồ phụ-tùng, còn tốt lắm.

Hỏi tại : Trường trẻ con tây lai và thừa nhận, phố Deiorme. 5.892

Vì đi xa muốn bán ngay xe ô-tô [illegible] 11 mã-lực, chạy tốt, giá rẻ. Hỏi tại : M. Legris, 152, Avenue O'd'Endhal, Haiphong. 5.895

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Xe-nhà
(Pousse-pousse)

Bán một cái xe-nhà cao-xu mới đi được vài tháng. Hỏi tại 19, phố Bloc-khaus Nord (phố Thuốc-lá). 5916

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đăng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.797

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.899

Muốn mua :
(On achète :)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo, tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo, 5.891

Muốn tậu một cái nhà nhỏ ở phố buôn bán An-nam. Nhất là được nhà nát cũ để phá đi, làm lại. Hỏi tại nhà báo. 5917

Trường học
(Ecoles)

Trung-bắc Học-hiện có đủ các lớp dạy như trường Nhà-nước. Đơn xin học gửi đến ông hiệu-trưởng ở 22, phố Nhà-thờ (Rue Lamblot). 5.756

Lớp dạy Latin và Anglais

Bắt đầu từ 1er octobre lại Trung-Bắc Học-hiện, 22 phố Lamblot, sẽ mở một lớp lối nữa chuyên dạy Anglais và Latin.

Trong một tuần lễ, mỗi thứ chữ ấy dạy ba buổi tối.

Học-phí mỗi tháng định như sau này :

Học một thứ chữ : 4 đồng

Học cả hai thứ chữ : 6 đồng

Ai muốn biết thêm điều gì, cứ đến hỏi tại Trung-Bắc Học-hiện.

Leçons de Français, jusques et y compris la Rhétorique.

Leçons de Latin, Cours Préparatoire et 1re Année par Professeur Français qui se rend à Domicile. Ecrire : L. P. 136, Rue Duvillier. Prière donner adresse exacte. 5.795

Lốt vật
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.886

VỘI THÌ BÁN RẺ

1 tacheomètre Sanguet mới.
1 niveau bulle indépendante prismes mires, rapporteurs, talles, vân vân.
Viết cho M. Briet, Quảng-yên. 5.950

Sở Đạc-điền tư của M. Phan-văn-Đường trước ở Phố hàng Bông số 149, hàng Cỏ, 5.915

Lạc em

Tên tôi là Nguyễn-văn-Thụ, xin có lời về nhờ quý-báo làm ơn đăng giúp cho tôi một việc như sau này xin đa tạ vô cùng :

Nguyên tôi đi làm xa ở nhà có đứa em gái tôi tên là Nguyễn-văn-Hảo 17 tuổi, thấy mẹ tôi có cho em tôi về Hanoi học chẳng may gặp mấy người nghe anh em vui chơi quá chốt nhỡ tiêu mất tiền rồi lại bị người nhà si-nhục nên sợ mà đi đã ngót hai tháng rồi, thấy mẹ tôi tìm đâu cũng không thấy, mà tôi ở xa không biết làm sao được, lòng thời bối rối nghĩ mà buồn, vậy xin có mấy nhời đăng lên báo-chương để nhờ các quý ông quý bà biết mà mách bảo cho thầy mẹ tôi là M. Đội-Toa ở phố Vinh-thanh số nhà 36 tỉnh Vĩnh-yên, đủ có tốn tiền phí tổn sau tôi xin hoàn lại và xin có lời đa tạ vô sau, nếu không, nhờ các quý ông quý bà cứ bảo em tôi viết thơ cho tôi cũng được.

Nguyễn-văn-Thụ
Secrétaire des Travaux publics (Annam) Lao bao.
5.914

Ai biết bảo giùm. — Bản-quán tiếp được bức thư sau này, xin cứ nguyên-văn đăng báo :

Tôi là Nguyễn-văn-Bản ở làng Dị phổ, tổng Mộc-hoàn, huyện Dạ-tiên, tỉnh Hà-nam, nhờ quí báo làm ơn đăng lên báo-chương hộ một việc như sau này :

Nguyên mẹ ở tên là Hoàng-thị-Thư 70 tuổi lên chơi với người cháu rút gọi bằng cô ở ngõ Bích xã Âm-hạ, tổng Âm-thượng, huyện Hạ-hòa, tỉnh Phú-thọ, khi về có mua được 10.000 mã và 2.900 lá gồi, lúc xuất về thì tên Bích là cháu có cho con tên là Hoàng-văn-Khâm đưa về đến Việt-trì hôm 29 septembre 1926 hồi 8 giờ lên làm thuốc thì có bước vào quán một cái hè khác, bỏ lỡ có năm lá và nâu, mà hễ lấy thì số 6 người, hồi 3 giờ chiều tên Khâm lấy được gấy thuốc ra hè tìm thì không thấy nữa, rồi tên lấy xe theo tìm từ hồng hờ sông Nội-hà về tới địa-hạt tỉnh Hưng-yên và bảo cho tôi biết, mà hôm ấy là ngày mồng 2 octobre, thì tức khắc tôi cho người nhà đi tìm của ngọn sông và các bến, thì hôm ấy đến nay chưa thấy. Vậy thì ông bà nào biết ở đâu bảo giùm hộ tôi xin tạ ơn. 5.913

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ, QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ NĂM VÀ THỨ SÁU, QUYỂN THỨ BẢY VÀ THỨ TÁM

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo

Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN : Quyển thứ 1, mỗi quyển . . . . . 0$50
— 2, — 0.45
— 3-4, — 0.35
— 5-6, — 0.45
— 7-8, — 0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển 0.20
— — *cả 5 quyển gói làm một.* 0.80

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập mới.
— năm — sáu —
— bảy — tám —

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
MẠ VÀNG
Máy mỏ-nếo, 15 chân-kính
Mặt số kim có chất lân-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, *Phố Hàng Bạc, Hanoi*

Sắp sửa diễn
HÀ-ĐÔNG SỰ-TỬ HỐNG
Chèo cải lương

Thu nửa tiền
Tối thứ ba 12 Octobre
NHỊ ĐỘ-MAI
(Mai-Hạnh tương tư)
Hồi này Mai-Sinh và Hạnh-Nguyên cùng ốm tương-tư, ra trò rất buồn cười.

Tối thứ tư 13 Octobre
TẤM LÒNG SON
Sự tích rất hay, vui trò từ đầu đến cuối.

Tối thứ năm 14 Octobre
TRẬN CƯỜI
« QUÁ CHƠI NÊN NỔI »
Sự tích ông thừa Khoan vì quá chơi nên nổi mang công mắc nợ, may nhờ lượng vợ lại được vênh vào quan Thừa. Hát hay vui trò và buồn cười từ đầu đến cuối.

Thu cả tiền
Tối thứ bảy 16 Octobre
TUẦN-LY! ĐÀO HUẾ!
Sự tích Chu-mãi-Thần)
Kép Thịnh đóng vai *Tuần-ly*.
Đào Tiêu đóng vai *Đào Huế*.
Hai vai này ra trò mùa hát đánh ghen và tả nhiều điệu bộ rất tài-tình.

Tại hiệu MOREAU Jeune
5, phố cửa nhà thờ, Hanoi

Mới đến nhiều các thứ dạ may quần áo rất đẹp kiểu tối tân — Dạ đủ các thứ rất lịch-sự ở Paris — Muốn lấy mẫu thì viết giấy đến mà lấy. 5.912

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bán-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
Ở bảng bào-chế để xuất hạng tại Đại-hội-đồng Paris, kỉ-nghiệp
Rue Paul-Bert, Hanoi

nữa không phải là một sự khó khăn gì lắm phòng học sẽ đủ, thầy giáo còn dư, mà Nhà-nước không chịu lập thêm, ấy có phải muốn hạn-chế sự học Cao-đẳng tiểu học đó không. Hay là Nhà-nước sợ không có đủ học-trò chăng, sự đó chúng tôi dám chắc rằng, các ngài đáp lại rất dễ. Ba tỉnh Thanh, Nghệ, Tĩnh mỗi năm thường có ba trăm học-trò đậu Sơ-học, trong số đó trừ bớt những người vì quá 15 tuổi rồi (vì ấy cũng nên bỏ hoặc định lại 17 tuổi), mà không đi học còn lại ước được hai phần, ấy là chưa kể các học-trò mấy năm trước còn lại và học trò các tỉnh khác hay ở Bắc-kỳ tới phụ học. Xem thế thì số học-trò mỗi năm chỉ lấy 90 người vào học thôi, cũng có khi lấy mỗi số ấy, thực như năm nay số học-trò ứng hạch có tới 223 người mà chỉ lấy có 83 người thành ra 150 đành phải chịu bỏ đó nhị phế, học chưa hay cày không biết, đi làm việc chẳng ai thuê, trở về nhà cũng vô sở sự sự, đa thất du thực lêu lổng suốt ngày, chẳng nên được việc gì sất, có khi bực chí tức mình làm đến cán dỗ đi Xiêm đi Tàu để vợ con cha mẹ anh em nữa. Cái tình cảnh ấy, cái hiện tượng ấy chắc các ngài cũng đã biết rõ, chúng tôi không cần nhiều lời, mong rằng các ngài xét mà xin với Chính-phủ mở cửa trường Cao-đẳng tiểu-học Vinh cho rộng thêm để cho phường thiếu-niên được kịp thời, tu tiến thì thật là một cái hạnh-phúc cho chúng nó mà cũng là một việc hay cho tiền-đồ nước ta vậy.

Các người nhà quê ở ba tỉnh Thanh, Nghệ, Tĩnh bị cực khổ vì nỗi có con đậu Sơ-học mà phải bỏ học.

QUẢNG-BÌNH

Số t u-bọch ru ng mùa thu. — Ruộng mùa thu năm nay, tức là ruộng tháng tám nhơn dân trong hạt hiện đã bắt đầu gặt cả; các lấy mẫu số mà tính thời phỏng được 3 500 tonnes lúa; nhưng vì ngày 30 tháng chín tây vừa rồi, bị trải qua một cơn mưa gió dữ dội, những hạt lúa đã chín bị gió lay đổ xuống đồng ruộng, lại bị nước ngâm; nên nay xé trong mười phần tổn hại đến ba phần.

Ngậm-ngùi thay cho con nhà nông-gia-ta, quanh năm chầy thác g, chỉ trông cậy vào đồng ruộng, nay đến kỳ thu-hoạch, chỉnh là kỳ đã hưởng được cái kết quả tươi tốt, mà một cơn mưa gió vô tình kia tỉ nào lại quơ quét cái của mồ hôi nước mắt như thế!!

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & C^ie
9, Rue Trouchet PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số-ấn ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản ấy, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay kỷ tên vẫn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

KHẮP HOÀN-CẦU ĐỀU THỐ G DỤNG MÁY KHÂU



INGER

Xin các ngài nên chú ý cho rằng: Bản công-ty chỉ-điểm ở phố hàng buồn số nhà 5 này dù giọn lại phố Phúc-kiến số nhà 42, (ở cạnh đền Hội-quán Phúc-kiến). Vậy các ngài có cần điều gì xin mời các ngài quá bộ lại chỗ ở mới để cho tiện giao-dịch.

Này bản công-ty đã mở trường dạy thêu bằng máy, hiện nay đã nhiều học sinh đến học, vậy chỉ còn thiếu độ mươi người nữa thì sẽ đủ số 30 người, nếu ai muốn học thì nên đến ngày mai ghi tên vào sổ.

Bản công-ty có lời dặn để các ngài biết rằng: Xưa nay bản công-ty vẫn bán máy góp, vừa cho thuê, nghĩa là ai mà góp được chọn hết 5 tiền thì máy sẽ cấn mình, nếu chưa góp hết thì máy vẫn là của công-ty cho thuê, nếu chiếu góp thì bản công-ty sẽ có quyền lấy máy về. Vậy có máy nào đương góp giờ giang, mà đem bán thì đừng ai nên mua; hoặc đem gán cầm nợ hay cầm cố thì đừng ai nên nhận. Thận hoặc có ai muốn bán hay gán nợ hoặc cầm cố mà các ngài muốn biết là cái máy ấy giá hết tiền rồi thì các ngài nên hỏi lấy cái văn-tự (hợp-đồng) có hình ảnh của người ấy có cấ tem (timbre) và chữ ký thì mới thật là máy đã góp xong rồi, nếu cái máy ấy mua tiền ngay thì sẽ có facture có dấu hiệu của bản công-ty. Muốn cho cẩn thận thì nên biên lấy số máy ấy về bản công-ty mà hỏi thì mấy tránh khỏi sự lừa gạt, nếu cái máy nào chưa góp hết tiền tức là máy của bản công-ty thì không ai có quyền nhận được.

Từ nay trở đi nếu các ngài có cần điều gì hoặc gửi mandat về gó máy thì các ngài sẽ gửi ho Mr. Lu-bau-Di là quản-lý của bản công-ty chi-điếm tại Hanoi số nhà 42, phố Phúc kiến,

Cie des machines à coudre « SINGER »
42, flue Phúc-kiến, Hanoi
kính cáo

NHẬN DỊP BẠC CAO
Không dâu có hàng rẻ bằng

Ai tới cũng mới nhận được 5 bức Tây gửi sang những mùa sang sau này. *Giấy gai tây đủ khổ bao, sáng là các thứ Bao gạo Học Xanh, Học Tím, bao cá, bao mới đều có cả. Hiệu tới lại có bán các thứ Nước Hen, Sáp Thơm và Bút Máy hiệu « EDAC ».* Nhân dịp giá liền bạc tây cao, chúc bán tới mua được nhiều thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tuần trước, thì mỗi đồng bạc bỏ tới 4 $ 5, vậy khi giá được bao nhiêu tôi xin hiến các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, nhưng xin mua ngay, kẻo cái dịp này chúng là nói hoài mà những mớ hàng trên này bán chạy lắm. Kính cáo.

ĐỨC-LONG, 93, Rue des Pavillons-Noirs
số 93, Phố Hàng Mã Mây, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine
3001 **Giá 1$30 một hộp**

GƯƠNG SOI SAINT-GOBAIN

Gương làm :
« PARE-BRISE AUTO »
Khung gương bằng gỗ trạm và khung thiếp vàng kiểu mới đẹp và rẻ
Hiệu TRỊNH XUÂN NGHĨA 7, Rue du Chanvre Hanoi -- Tél. n° 250

Tại hiệu **CHARMEUSE**
Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

CÓ BÁN :

Các thứ mũ đàn-ông, đàn-bà, trẻ con; — tất tay, tất chân, khăn; — áo đàn-bà, con gái; — tạp hóa; — giầy đàn-ông; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường; — các thứ vải; — áo *sơ-mi* đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo *sơ-mi cellular*, áo-ngủ; — đồ chơi, vân vân.

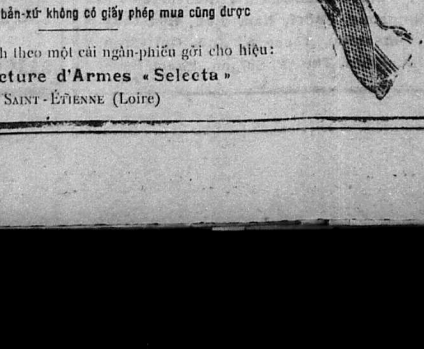
Vừa mới sang mũ cát-kết cho sốp-phơ, khăn quàng cổ lụa.

Hiện « CHARMEUSE » **BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẤY RẤT RẺ.**

KHÁCH SẠN
(HÔTEL LÊ-VĂN-AN)
ANNAM QUINHƠN

Kính trình quí khách,
Tôi mới mở nhà khách sạn rộng-rãi sạch-sẽ có đủ :
— Buồng ăn (cơm ta, cơm tây.....)
— Buồng ngủ (dường ta, dường Hồng-kông, nhà tắm.....)
— Nhà để xe và xe ô-tô cho thuê.....
Xin các ngài chiếu cố.
Đánh giây thép thì đề : LEVANAN Quinhon
9052

SÚNG BẮN HƠI
« FRANCE »
Để bắn chim
Để bắn bia



Không có tiếng kêu
Không có khói
Giá : 160 frs.
Đạn chì 4 1/2, một ngàn : 15 frs.
Đạn chì 6 1/2, một ngàn : 12 frs.
Tên 4 1/2, một tá : 15 frs.
Tên 6 1/2, một tá : 10 frs.
Pince : 8 frs. — Ressort : 8 frs.
Súng này người bản-xứ không có giấy phép mua cũng được
Gởi mua thì định theo một cái ngân-phiếu gởi cho hiệu :
Manufacture d'Armes « Selecta »
SAINT-ÉTIENNE (Loire)

TÔ-HỒNG-ANH
HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY
ĐƯỜNG FRANCIS GARNIER, SỐ 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)

Các hàng mới ở Tây sang : Hàng demi saison : *tropical* các mùi, *gabardine* các mùi, *serge* trắng giọc xanh và *serge* trắng giọc đen, *alpaga* sám và đen.
Hàng rét : *laine fantaisie* đủ các mùi, *serge* mùi tam giang, đen và *serge marron multicolore*.
Hàng may *pardessus* : *ratine noir, marron clair, marron foncé* và *ratine multicolore*, vân vân.....
Các quí-khách muốn mua xin đến chọn ngay từ bây giờ. 3060

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu-điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thơ của sở giây thép phố hàng bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ từ bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.

Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tin chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.

Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

họp hội-đồng thường niên

Đại Hội-đồng họp ngày chủ-nhật 10 Octobre 1926 chưa xong, còn mấy việc cốt-yếu định hoãn công việc Hội-đồng để đến chủ-nhật 17 Octobre 1926 này lại họp để bàn nốt. Vậy đúng 2 giờ chiều hôm chủ-nhật 17 Octobre 1926, mời ngài lại họp Đại-hội-đồng thường-niên Hội « SÁN-NHIÊN-ĐÀI » ở tại nhà hội số 18, Ngõ hàng Mã-mây tỉnh Hanoi.

Nếu hôm ấy ngài không đến họp Đại-hội-đồng được mà ngài muốn nhờ ông hội-viên khác đi thay, thì xin biên vào những chỗ bỏ trắng ở dưng sau giấy mời này và ký tên xuống dưới rồi giao cho người đi thay mặt giấy nhượng quyền và các giấy cổ-phần của ngài nữa.

Thay Hội-đồng quản-trị,
Chánh Hội-trưởng
ĐỖ-ĐỨC-KHỐI.

Kính cáo các quý-khách biết rằng: từ thứ năm (14 octobre 1926) này giờ đi, thì rạp hát Sán-nhiên-đài chúng tôi vừa hát tuồng vừa hát chèo, vì chúng tôi mới mộ được hơn 20 người phường-tuồng Bắc-kỳ thật hay, nam thanh nữ tú, kén từng vai, mỗi áo xiêm coi thật đẹp. Tối hôm ấy sẽ soạn một tích hát đặc-biệt để hiến hiệt-vi cô lòng chiếu-cố đến bản-rạp tới nay. Thật là từ xưa đến nay chưa có vở tuồng nào toàn người Bắc diễn được.

Vậy xin quảng-cáo để các quý khách lại nghe hát trước mua vui sau biết công luyện tập xưa bạn hát.

Kính cáo,

Tối thứ ba 12 Octobre 1926
ÔNG LỚN TUẦN-CHANH
(Hồi thứ nhất)
(Có cảnh sông, ngồi hiện-hình rất ghê gớm.

Tối thứ tư 13 Octobre 1926
ÔNG LỚN TUẦN-CHANH
HIỀN THÁNH
(Có cảnh đền Chanh trông rất uy nghi)
3006

Cần nhiều thợ nguội
Hỏi tại sở Phạm-văn-Phi ở Vinh nên nên ngay

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất hay. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
11, phố Paul-Bert, Hanoi
3005

Rượu bổ-đào:

« TONIQUE TONKINOIS »
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỏ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho lắm chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cao-bạch của bản-hiệu ở trang thứ 4 tờ báy này.

Thuốc bổ mạnh vô cùng và hữu ích cho mọi người.

BILLEROS

làm cho cùng cát gân cốt
làm cho sanh sẵng tinh thần

Thuốc nầy trị hay lắm những chứng bịnh như là:

Lạc giọng - Lưng dùng
Mỏi gối - giả dượi
mất máu - Trệ tinh.

Chẳng hại người mà làm cho người trở nên non, trẻ. Hãng Billeros ở đường de miromesnil, môn bài 30.

Ở Hanoi thuốc nầy bán tại tiệm thuốc Lafon & Lacaze và trong các tiệm thuốc Khác.

振 商 號

Trong người ta có ba sự nhất cần: ăn mặc và ở. Nay sẽ kể về ăn, một món ăn để nhất cần là sạch sẽ hợp vệ-sinh và có bổ ích cho người ta. Như thế, hiệu Tchan-Xương Công-ti chế ra các thứ bánh tàu, bánh tây, biscuit, các thứ kẹo Tây, kẹo nho rẻo, kẹo yến mềm, kẹo rừa, kẹo sữa bò và còn nhiều thứ bánh kẹo khác nữa, không thể kể xuể được. Nguyên-liệu toàn dùng cực phẩm, chế pháp nhất là cẩn thận sạch sẽ vừa chang-hoàng lịch-sự làm quà bà con thực là đích đáng lắm. Các ngài chiếu-cố bản-hiệu thành tâm cảm ơn vô cùng, gửi hàng theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre remboursement).

Kính-cáo
Tổng-lý
WONG KONG SANG
106, Rue des Voiles, Hanoi

Thuốc hiệu

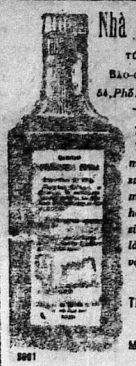
ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh:
Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình
các chứng rét cừ
Nhứt đầu, nhứt ốc, nhứt răng
Đau mình, đau mẩy, đau lưng
Nhứt gân cốt, trật cổ.
có bán cùng trong các nhà bán thuốc
Phải đòi hỏi
cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE"
mới chắc thuốc tốt, tinh trong
và thiệt hiệu-nghiệm



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay bị kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BỔ 1$40

3001

KÍNH TẶNG TRINH THÁM TIỂU-THUYẾT

Nhân dịp hội-chợ Nam-định này, bản-hiệu có bày tại hội-chợ các thứ giầy tây kiểu mới tối tân và các thứ vật dụng bằng da như va-li, bóp, yên ngựa v. v.

Bản-hiệu mới mở thêm một hiệu đóng giầy nữa tại phố Carreau, số 27, tỉnh Nam-định, vậy đã ngài nào mua hàng hay không mua hàng, vào chơi bản hiệu, thì bản-hiệu xin biếu một quyển Trinh-thám tiểu-thuyết « ĐẦNG-MẶT-YÊU » mới xuất-bản tại Hanoi.

Tiểu-thuyết này xem rất hay, rất lý-thú, rất bổ-ích cho đường chí-thức.

Kính-cáo
GIANG-THINH
HANOI. — nº 1 Rue Jules Ferry nº 1
NAM-ĐỊNH. — nº 27 Rue Carreau nº 27

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh giịp.

Mắc bệnh giịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh giịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Hoa Đào Trước gió

(NAM-TRUNG TÌNH NỮ-LANG)
(Nghĩa hiệp tiểu-thuyết)
Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65
Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần.
Thư và Mandat xin gởi cho:
M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn. Hanoi.
5.556

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọ.

Giá tiền 0$90

Bà thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc lang ngứa ngáy khó chịu được bà thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ lường, mà sau rôm-sảy không mọc nữa được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá rất rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 54, phố Tràng-tiền
HANOI
3002

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . **0$90**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI
3003

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

Bán tại bản quán và các hàng sách

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đắng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE:

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3014

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

MUA SẮM 1926-1927



MÁY THÁO KÉP và đóng kép, kiểu Ang-lê.	0$90
ĐẠN TỔNG J. R., cal. 12 et 16, la boîte de 12.	0$90
MÃ TỪ có chất nhờn, cal. 12 et 16, mỗi bao nặng 250 grammes. . .	1$00
TÚI ĐEO bằng toile havane, rabat cuir, có túi gai.	2$75
GIẢY ĐEO ĐẠN bằng toile havane, ống bằng da.	1$25
VẢI TRẮNG mỗi hộp nặng 250 grammes.	0$40
LIỆU dong chì và đong thuốc T và M.	0$30
VỎ ĐẠN xanh bán thuốc đen, cal. 12. . . . . Một trăm.	1$60
cal. 16. . . . . »	1$55
VỎ ĐẠN mùi da cam bán thuốc T, cal. 12. . . . . Một trăm.	3$20
cal. 6. . . . . »	8$00
VỎ ĐẠN (saumon) bán thuốc T, cal. 12. . . . . Một trăm.	2$80
cal. 16. . . . . »	2$70
ĐẠN GHÉM đủ các hạng . . . . . Mỗi túi 5 kil.	2$80
THUỐC ĐEN . . . . . Mỗi hộp 100 gr.	0$40
THUỐC T. . . . . Mỗi hộp 100 gr.	1$10

Có bán đủ các thứ súng thượng hắc-hạng « DARNE »
« CHARLIN » « VERNET-CARRON »

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, từ thường nọt từ hiệu thuốc Lập-hàng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

VÊN ĐÉN ĐỌ MÀ HỎI:

ENU KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm ướng 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAT, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Mỗi chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rần rang đa dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestil

có các chất Pancréatine Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 2$ 80

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

Dù các ngài đau dạ dầy đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
9, Rue Paul Bert, Hanoi
3003

LE PARFUM DES HUMANITÉS

(SỞ KỲ THANH-HOA)

Soạn giả: E. VAYRAC
Dịch giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển: **2$00**
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển: **1.00**
Ở các tỉnh, xin định thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Trước khi ăn cơm

UỐNG RƯỢU

COGNAC CUSENIER

COURONNE

với nước SODA « PRIOR »
ăn rất ngon cơm.

Sau khi ăn cơm rồi, uống một cốc nhỏ rất tiêu-thực.

Trong nhà mà có một chai Cognac Cusenier Couronne đề-phòng được bệnh đau-bụng và những lúc cần-cấp ban đêm.

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đông-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.
3007



TENTEZ LA FORTUNE



ouvrez lui votre porte

VỚI 15 QUAN, QUÝ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Muốn được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Đồng 15 quan tức đến rồi vì sau đồng làm 10 tháng mỗi tháng 30 quan, theo như luật ngày 13 mars 1906 thiệt là chắc chắn cho người mua.

Theo đúng số đến thì quý-khách nhận ngay được một số vé được dự ngay cuộc rút số kỳ thứ đầu khi số mình được trúng thì thôi. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được tiền từ 500.000 cho đến 1.000 quan, hay là vé sau cũng được hoàn lại 400 quan.

Thiệt là một sự để dành rất chắc chắn và lợi nhiều

Có đến 200 triệu quan về số được trúng số

Mỗi kỳ số số nào ngài lại nhận được bản kê những số trúng không mất tiền. Mỗi năm có 3 kỳ số về vào những ngày:

15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc số số thì xin gởi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, MARSEILLE (France)
3048 d

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)